HÃY GIAO TIẾP

PHẦN 6

GIÚP TRẺ KHIẾM THÍNH GIAO TIẾP

SỔ TAY CỦA NGƯỜI LÀM VIỆC VỚI TRẺ CÓ CÁC VẤN ĐỀ VỀ GIAO TIẾP

United Nations Children's Fund
New York

Rehabilitation Unit
World Health Organization
Geneva

Rehabilitation Unit
Ministry of Health, Zimbabwe

LƯU HÀNH NỘI BỘ - 2009

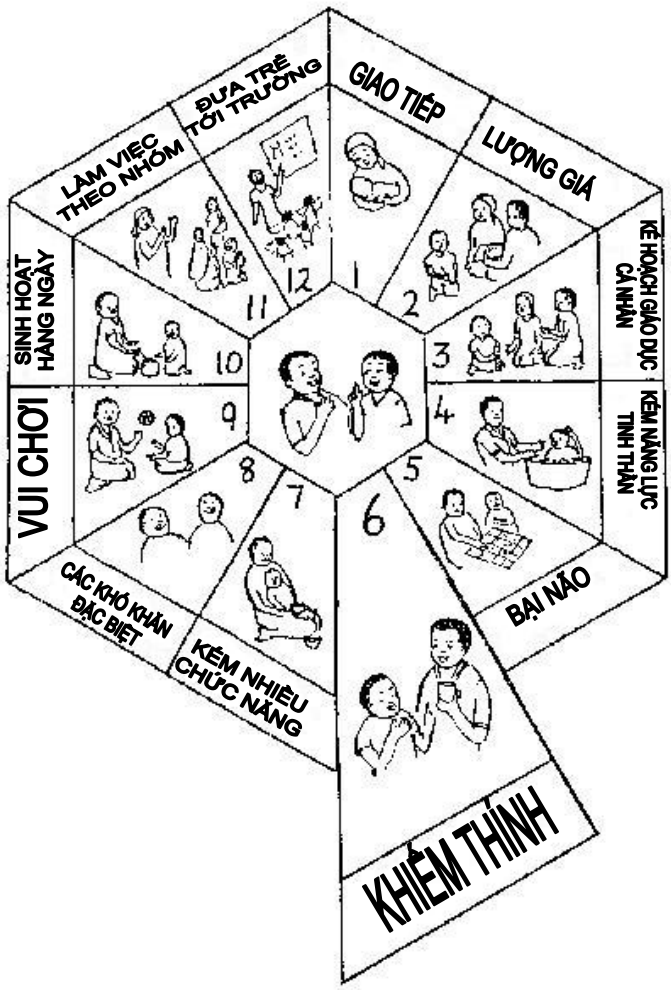

Trong Phần 5, chúng ta đã xem xét việc giúp trẻ bại não giao tiếp.

Trong phần này, chúng ta sẽ xem xét việc giúp trẻ khiếm thính giao tiếp.

Sau khi xem hết phần này, chúng ta sẽ có thể:

- Nhận biết trẻ khiếm thính.
- Giải thích nguyên nhân gây ra tật khiếm thính.
- Giải thích ảnh hưởng của tật khiếm thính đến việc giao tiếp.
- Tiến hành lượng giá khả năng giao tiếp của trẻ khiếm thính, gồm cả việc đo thính lực đơn giản.
- Đặt ra các mục tiêu thích hợp cho trẻ khiếm thính.
- Góp ý về việc sử dụng máy trợ thính.
- Góp ý tổng quát về cách giao tiếp với trẻ khiếm thính.
- Góp ý về cách xử lý các hành vi khó chịu.
- Nhận biết nhu cầu sử dụng ngôn ngữ dấu và góp ý về ngôn ngữ dấu.
- Nhờ các chuyên gia khác giúp trẻ khiếm thính.

***

Dịch từ "Let's Communicate – Section 6 – HEARING IMPAIRMENT
A handbook for people working with children with communication difficulties
Người dịch: Trần Minh Tân
Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Cho Người Khuyết Tật, Tp. HCM

KHIẾM THÍNH

Ý kiến của phụ huynh:

Tôi bắt đầu nghi ngờ cháu Một bị khiếm thính lúc cháu 1 tuổi rưỡi. Tôi đưa cháu đến phòng khám. Bác sĩ ở đó nói nếu đến 5 tuổi mà cháu vẫn chưa biết nói thì hãy đưa cháu trở lại. Rồi tôi đem cháu đến thầy lang nhờ cắt thắng lưỡi đến 5 lần mà cháu vẫn không nói được. Khi cháu lên 3, nghe nói đến khoa phục hồi chức năng, tôi liền đưa cháu đến đó. Từ lúc đó, mọi việc trở nên tốt hơn. Tôi biết cách giúp cháu ở nhà và dạy cháu nhiều điều. Bây giờ cháu đã giúp chúng tôi được một số việc!

Trước đây, mấy người hàng xóm luôn luôn cười nhạo tôi và cháu Huynh – họ bảo cháu đần độn và chậm chạp. Nhưng tôi biết cháu không như vậy. Tôi chọn cách nói chuyện với cháu Huynh bằng dấu. Mấy người hàng xóm thấy cháu hiểu và làm theo lời tôi. Từ đó, họ không cười nhạo chúng tôi nữa!

Vì cháu Non bị điếc, tôi thấy thương hại cháu và đối xử với cháu không giống với anh chị em của cháu. Vì thế, dần dần, cháu trở nên hư đốn; tôi và chồng tôi thấy cháu thật khó dạy. Tôi đến khoa phục hồi chức năng; họ dạy tôi cách giao tiếp với cháu Non. Tôi về nhà dạy lại cho chồng tôi. Dần dần chúng tôi hiểu rõ cháu Non hơn, và cháu cũng hiểu chúng tôi. Cách cư xử của cháu không còn là vấn đề nữa!

Khi chúng tôi phát hiện cháu Màu bị điếc, cả chồng tôi và gia đình tôi xua đuổi tôi. Tôi quẫn trí, thậm chí nghĩ đến việc mua thuốc độc về giết chết cháu Màu. Tôi hết sức chán nản! Bây giờ tôi tự hỏi tại sao lúc đó tôi lại nghĩ đến một việc tàn nhẫn như vậy. Hiện nay, cháu Màu đem đến cho tôi rất nhiều niềm vui.

Tật khiếm thính …

- Khi trẻ không nghe được âm thanh như những trẻ cùng tuổi khác, chúng ta nói trẻ bị khiếm thính.
- Tật khiếm thính là hậu quả của các tổn hại ở
  - "Trung tâm nghe" ở não
  - Tai
- Không có vùng não nào khác của trẻ bị ảnh hưởng, nghĩa là trẻ chỉ có vấn đề về nghe. **Trẻ không bị kém năng lực tinh thần.**
- Đôi khi trẻ khiếm thính cũng gặp những vấn đề khác: ngoài "trung tâm nghe", nhiều vùng não khác cũng bị tổn hại, và khi đó tật khiếm thính có thể không phải là vấn đề chính của trẻ.
- Điều quan trọng nhất là trẻ khiếm thính **được phát hiện và giúp đỡ càng sớm càng tốt.** Nếu để quá 3 tuổi, sự phát triển về sau của trẻ sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hãy xem ở trang 11 để biết cách phát hiện trẻ khiếm thính.
- Có nhiều mức độ khiếm thính. Trẻ **khiếm thính nhẹ** nghe được hầu hết các âm thanh. Trẻ **khiếm thính vừa** chỉ nghe được nếu mang máy trợ thính. Trẻ **khiếm thính nặng hoặc sâu**, hoặc "**điếc**" nghe được rất ít hoặc không nghe được gì cả dù có mang máy trợ thính. Trẻ khiếm thính nhẹ hoặc trung bình là những trẻ "nghe khó".
- **Vấn đề chính của trẻ khiếm thính là học nói**. Trẻ không nghe rõ sẽ rất khó học nói giỏi; vì các cháu học nói qua việc nghe những người xung quanh nói và nghe bản thân các cháu nói. Tuy nhiên, tất cả người khiếm thính đều có thể học giao tiếp.
- Có nhiều nguyên nhân gây ra tật khiếm thính. Hãy lật đến trang 4 để xem chi tiết.

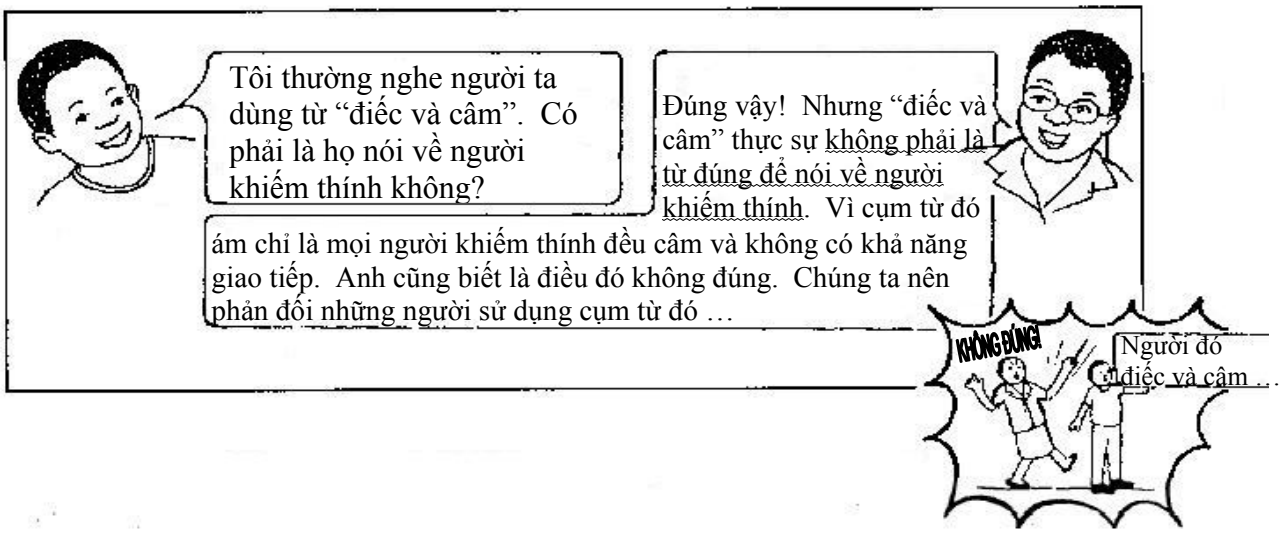

Chúng ta có thể kỳ vọng gì ở trẻ khiếm thính?

Xin hãy nhớ! Trẻ kém chức năng phải được giúp đỡ để làm được được càng nhiều việc càng tốt. Nếu chúng ta kỳ vọng ở trẻ nhiều, trẻ sẽ làm được nhiều. Nếu chúng ta kỳ vọng ở trẻ ít, trẻ sẽ làm được ít. Vì thế, kỳ vọng của chúng ta rất quan trọng – hãy đặt ra những kỳ vọng tích cực và thực tế.

Trẻ khiếm thính cần có khả năng …

- Giao tiếp hiệu quả bằng tất cả các phương tiện giao tiếp
- Tham gia tất cả các hoạt động trong nhà, được coi là thành viên được tôn trọng của gia đình và cộng đồng
- Đến trường mẫu giáo
- Đến trường cấp 1 và cấp 2
- Hòa nhập với trẻ khiếm thính và người lớn khiếm thính.

… và khi trưởng thành sẽ có khả năng …

- Tham gia tích cực vào đời sống gia đình và cộng đồng.
- Học lên cao hơn và học nghề
- Có việc làm
- Lập gia đình và có con.

Anh thấy đó … trẻ khiếm thính có thể làm được nhiều việc, nhưng cũng tùy thuộc vào các trang thiết bị và cơ hội dành cho các cháu. Điều này ở mỗi nước mỗi khác, và thậm chí ở trong cùng một nước thì mỗi vùng mỗi khác. Vì vậy, chúng ta phải giúp trẻ làm được càng nhiều việc càng tốt trên cơ sở những nguồn lực hiện có.

Mục đích của chúng ta là gì khi làm việc với trẻ khiếm thính?

Mục đích của chúng ta là:

- Cải thiện các kỹ năng giao tiếp của trẻ.
- Khuyến khích trẻ sử dụng hình thức giao tiếp phù hợp nhất với trẻ
- Hỗ trợ và hướng dẫn phụ huynh
- Góp ý về việc sử dụng máy trợ thính khi cần thiết
- Tạo cơ hội cho trẻ khiếm thính gặp nhau và gặp người khiếm thính trưởng thành.
- Khi cần thì đưa trẻ tiếp cận các nguồn trợ giúp khác, như trường mẫu giáo, trường chuyên biệt, bác sĩ, v.v.

Bây giờ, xin mời xem qua các nguyên nhân gây ra tật khiếm thính.

NGUYÊN NHÂN

Bây giờ, hãy xem xét chi tiết hơn về cấu trúc của tai và các nguyên nhân gây ra tật khiếm thính…

Thường thường, khiếm thính được coi một dạng kém chức năng không lộ rõ, vì trẻ khiếm thính trông bề ngoài cũng giống như các trẻ khác. Chúng ta không thể **nhìn thấy** tật khiếm thính bởi vì nó bị gây ra bởi những tổn thương bên trong đầu. Vì thế, hãy nhìn sâu vào bên trong đầu …

Tai ngoài là phần duy nhất của tai chúng ta nhìn thấy được. Nhưng hãy lưu ý là chính phần tai nằm **bên trong đầu** góp phần quan trọng hơn rất nhiều vào việc nghe.

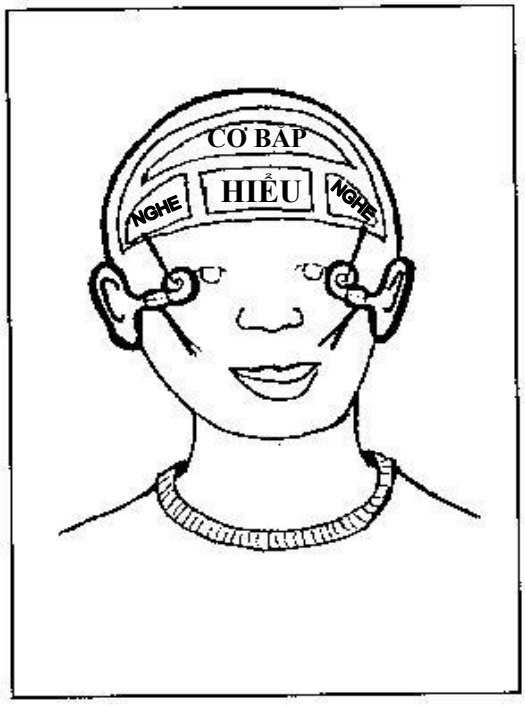

Bây giờ, hãy nhìn một hình phóng lớn của tai …

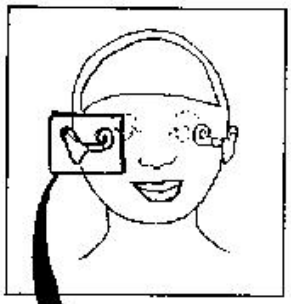

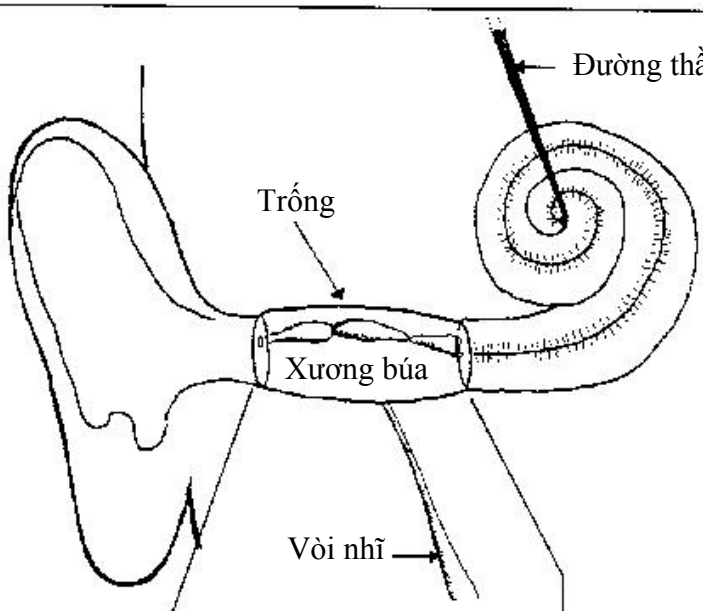

Tai ngoài

Tai ngoài đón nhận âm thanh, rồi chuyển đến tai giữa. Đôi khi trẻ vẫn nghe được dù ráy tai hoặc vật gì đó bít phần tai ngoài.

Tai giữa

Tai giữa có vai trò như một cái trống. Bình thường, nó chứa đầy không khí và 3 cái xương nhỏ xíu bên trong. Khi âm thanh đi vào tai giữa, trống rung lên làm các xương chuyển động. Đây là cách âm thanh được chuyển vào tai trong. Đôi khi, nếu bị nhiễm trùng, tai giữa sẽ chứa đầy một chất giống như keo. Như vậy, trống và các xương sẽ không chuyện động bình thường, và âm thanh sẽ khó được truyền vào tai trong.

Tai trong

Tai trong là một ống hình xoắn ốc, chứa đầy một chất gần giống như nước. Khi trống ở tai giữa chuyển động, nước và lông trong tai trong sẽ chuyển động theo. Chính chuyển động này của các sợi lông sẽ truyền tín hiệu (âm thanh) tới trung tâm nghe ở não. Ở não, tín hiệu sẽ được ghi nhận. Tai trong có thể bị tổn hại do người mẹ bị bệnh sởi khi đang mang thai, do trẻ bị viêm tai giữa khi còn nhỏ, v.v. hoặc do những nguyên nhân chưa được xác định.

Các vấn đề ở tai ngoài và tai giữa có thể được giải quyết nếu được chữa trị sớm.

Các bệnh ở tai trong rất khó chữa và có thể gây ra tật điếc vĩnh viễn.

Hãy nhớ, đôi khi chúng ta không biết nguyên nhân của tình trạng khiếm thính.

Các vấn đề ở tai giữa:

- Các vấn đề ở tai giữa là nguyên nhân thông thường gây ra tình trạng khiếm thính. Nếu tai được chăm sóc đúng cách, phần nhiều các vấn đề này có thể được ngăn ngừa hoặc giãm bớt. Vì vậy, cần chăm sóc tai trẻ đúng cách. Chúng ta cần biết câu trả lời cho phụ huynh khi họ có câu hỏi cần giải đáp. Dưới đây là những câu hỏi thông thường nhất, với các câu trả lời bên cạnh.

CHĂM SÓC TAI

Hỏi	Trả lời
Tai trẻ có dơ không? Nếu có … 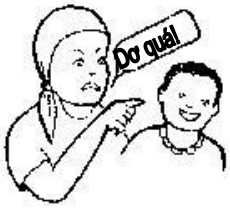	• Dùng khăn mềm và ẩm lau sạch **bên ngoài** tai. • **Không cần** lau sạch **bên trong** tai. • **Không bao giờ** đưa vật bén nhọn (kim, tăm, que diêm) vào trong tai.
Có vật gì đó hay nhiều ráy tai trong tai trẻ không? Nếu có …	• Nhỏ 2 giọt dầu ăn ấm (không nóng) vào lỗ tai, 2 lần/ngày. Sau vài ngày, ráy tai sẽ tự tróc ra.
Tai của trẻ có đau hay chảy nước vàng không? Nếu có …	• Đưa trẻ đến phòng khám ngay. 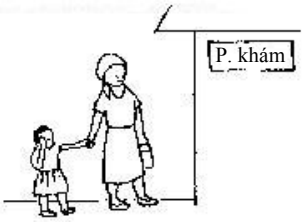

Hãy nhớ!

- Không bao giờ dùng vật nhọn để làm vệ sinh tai của trẻ.
- Nếu phụ huynh lo lắng, và chúng ta không biết phải làm gì thì nên đưa trẻ đến phòng khám.
- **Nếu vấn đề ở tai giữa vẫn còn tồn tại thì nên đưa trẻ đến gặp bác sĩ hoặc bác sĩ tai mũi họng.**
- Có thể xử lý các vấn đề ở tai giữa. Không thể xử lý các vấn đề ở tai trong.

Các vấn đề ở tai giữa chỉ có thể được giải quyết nếu được phát hiện sớm. Nếu để lâu không chữa, chúng sẽ trở nên trầm trọng hơn và có thể làm mất thính lực vĩnh viễn.

Hỏi, đáp về tật khiếm thính

Có nhiều quan niệm sai về tật khiếm thính …

… bây giờ chúng ta hãy trả lời những câu hỏi thường được nêu ra và nghe **sự thật về tật khiếm thính …**

Tôi có phải chịu trách nhiệm về tật khiếm thính của con tôi không?	Không! Không phải trách nhiệm của chị. Có nhiều lý do khiến cho trẻ không nghe tốt, nhưng không có lý do nào là lỗi của cha hay mẹ. Để biết thêm về nguyên nhân gây ra tật khiếm thính, hãy xem trang 4-5.
Tật khiếm thính của con tôi có thể chữa khỏi bằng thuốc men hay phẫu thuật không?	Không thể! Khi trẻ đã bị khiếm thính do nguyên nhân ở tai trong thì không có thuốc nào hay phẫu thuật đơn giản nào có thể chữa được. Độ mất thính lực của trẻ thường không giảm, cũng không tăng.
Nếu lau sạch tai của trẻ thì trẻ có nghe được không?	Bình thường thì không cần làm vệ sinh tai của trẻ; chỉ làm vệ sinh khi trong tai có nhiều ráy tay hoặc nước vàng. Nhưng phải rất cẩn thận. Hãy xem trang 6 để biết cách làm đúng.
Lưỡi của con tôi có vấn đề gì không?	Không! Không phải do lưỡi của trẻ; trẻ không nói được vì không nghe được.

… hãy xem tiếp ở trang sau …

… các câu hỏi và đáp khác về tật khiếm thính …

Con tôi sẽ nói được chứ?	Còn tùy vào mức độ khiếm thính của trẻ và khả năng giúp đỡ của chúng ta. Trẻ điếc rất khó học nói. Trẻ nghe khó có thể nói được một ít nếu được giúp đỡ đúng cách. Tuy nhiên, tất cả trẻ em đều có thể học giao tiếp. Từ trang này, chúng tôi sẽ nêu ra nhiều ý kiến về cách giúp trẻ khiếm thính giao tiếp.
Có phải tất cả trẻ khiếm thính đều giống nhau?	Không phải! Không có đứa trẻ nào giống đứa trẻ nào; trẻ khiếm thính cũng vậy. Mỗi trẻ khiếm thính mỗi khác, mỗi cháu đều có đặc điểm riêng và độ khiếm thính đặc thù. Một số trẻ nghe được nhiều âm thanh, trong khi số khác nghe được ít hơn hoặc không nghe được gì cả. Một số trẻ nghe được các âm thanh bổng, nhưng không nghe được các âm trầm; hoặc ngược lại. Như thế, chị thấy đó, mỗi trẻ khiếm thính mỗi khác, không có cháu nào giống cháu nào.
Máy trợ thính có giúp trẻ nói được không?	Tác dụng của máy trợ thính tùy thuộc vào độ khiếm thính và tuổi của trẻ. **Trẻ được đeo máy càng sớm thì tác dụng của máy càng cao**. Máy trợ thính có thể giúp **trẻ nghe khó** nói được nếu trẻ được đeo máy khi còn nhỏ, và nhất là cũng được động viên và kích thích thường xuyên. Tuy nhiên, máy trợ thính không giúp **trẻ điếc** nói được.
Con tôi có thể học tập và đến trường như các trẻ em khác không?	Được chứ! Tật khiếm thính không ảnh hưởng đến khả năng học tập của trẻ. Con của anh có thể học nhiều như các trẻ em khác nếu được gia đình giúp đỡ đặc biệt từ khi cháu còn rất nhỏ. Cháu cũng cần nhiều sự giúp đỡ đặc biệt khi đến trường.

Đây là một số câu hỏi thường được phụ huynh nêu ra. Nếu anh chị có thắc mắc gì khác, xin đừng ngại nêu ra hoặc tìm hiểu để biết thêm về tật khiếm thính.

Chu trình giao tiếp gián đoạn ở chỗ nào?

Chúng ta đã nói rằng giao tiếp sẽ là lĩnh vực chính mà trẻ khiếm thính gặp khó khăn. Hãy xem chu trình giao tiếp bị gián đoạn chỗ nào …

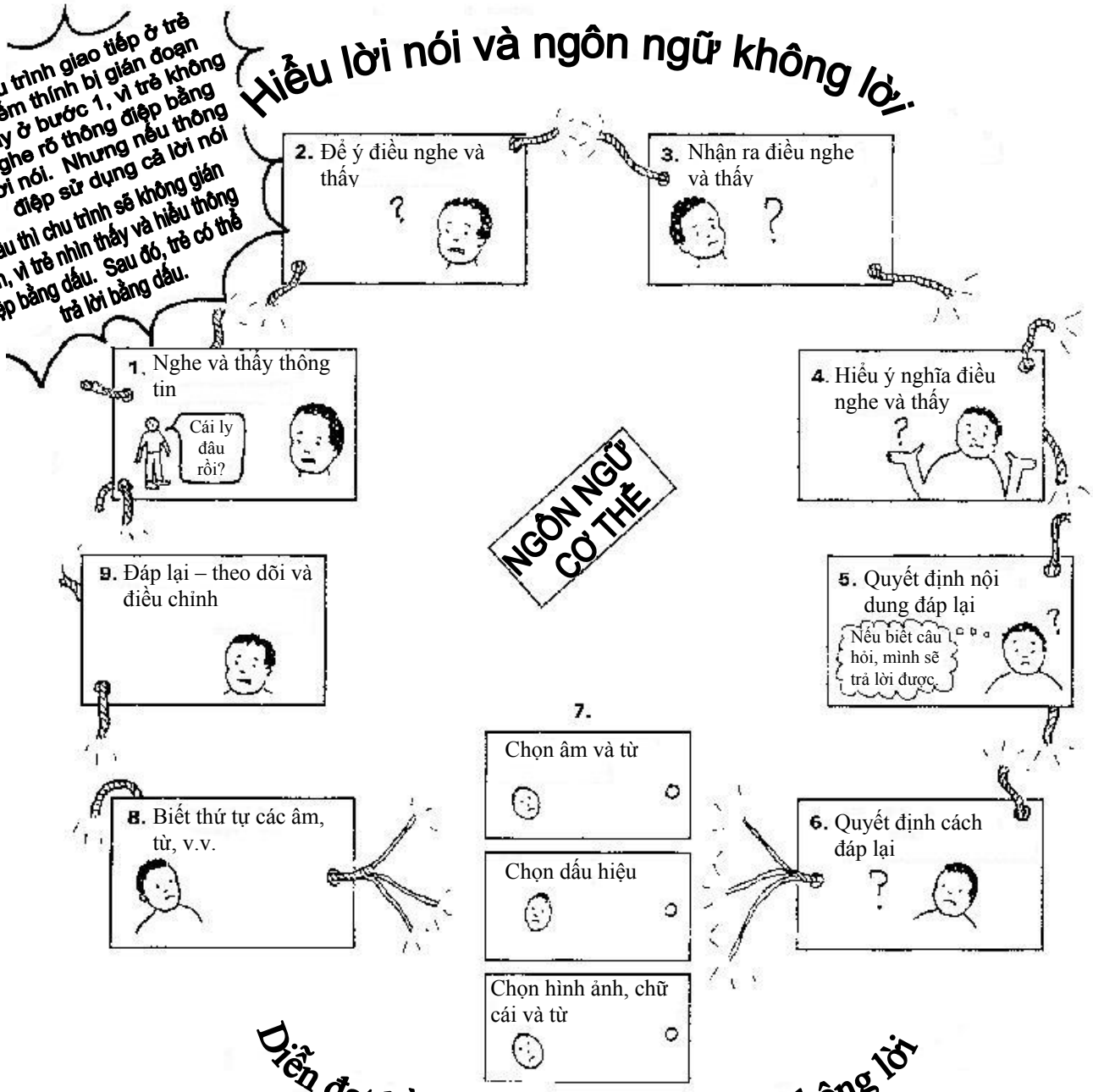

Trẻ khiếm thính

- Thường hiểu các thông tin bằng dấu, nhưng khó hiểu các thông tin bằng lời nói.
- Biết điều mình muốn nói.
- Có thể diễn đạt bằng dấu, nhưng khó diễn đạt bằng lời nói.

… Hãy suy nghĩ chi tiết hơn một chút về điều này …

Hãy xem điều gì xảy ra với chu trình giao tiếp khi chúng ta chỉ sử dụng ngôn ngữ lời nói với trẻ khiếm thính!

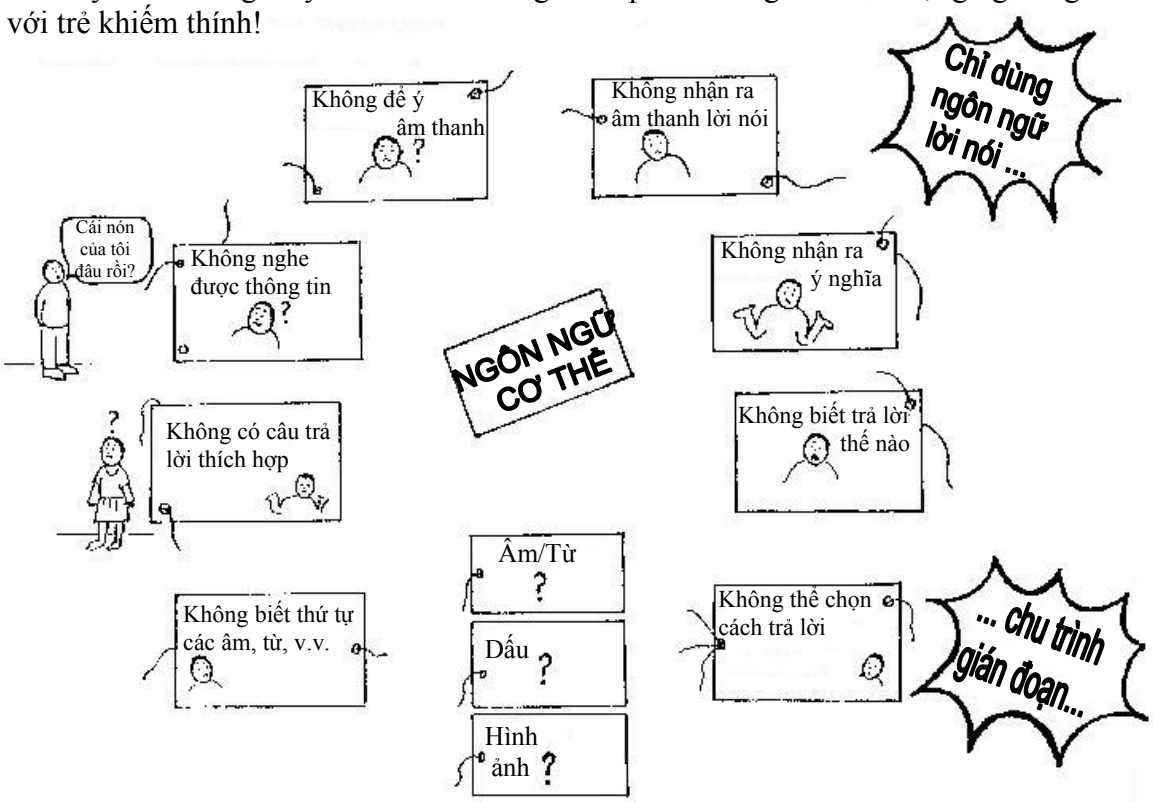

… Bây giờ, hãy xem điều gì xảy ra khi chúng ta sử dụng **dấu** cùng với ngôn ngữ lời nói ...

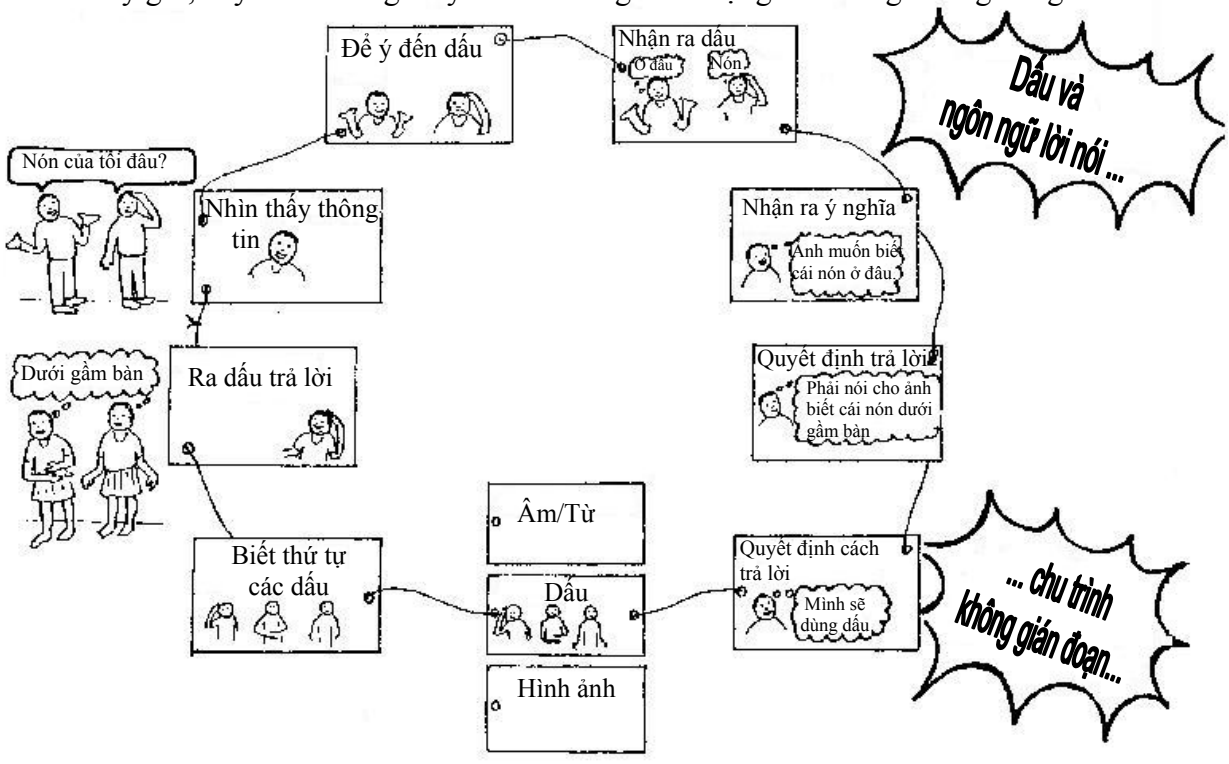

Bây giờ, anh chị hãy suy nghĩ xem chúng ta nên dùng phương pháp giao tiếp nào với trẻ khiếm thính? Hãy nhớ … chu trình giao tiếp phải không bị gián đoạn.

NHẬN BIẾT

Tại sao chúng ta phải nhận biết trẻ khiếm thính?

- Trẻ khiếm thính có các nhu cầu đặc biệt. Để các nhu cầu này được đáp ứng, trẻ phải được xác định là bị khiếm thính để được giúp đỡ thích hợp.
- Nhận biết đúng trẻ khiếm thính ở lứa tuổi nào cũng tốt, nhưng **mục đích của chúng ta là nhận biết sớm**. Nhận biết sớm nghĩa là nhận biết càng sớm càng tốt các biểu hiện khó khăn về nghe của trẻ. **Không có lứa tuổi nào là quá sớm**, vì chúng ta có thể giúp trẻ khiếm thính nhiều hơn khi trẻ còn rất nhỏ.
- Ngoài các trẻ khiếm thính bẩm sinh, còn có những trẻ mắc tật khiếm thính sau này do tai nạn hay bệnh tật. Tất cả đều phải được nhận biết và giúp đỡ như nhau.

Chúng ta làm gì để nhận biết?

- Chúng ta cần để ý xem trẻ có phản ứng với âm thanh như các trẻ em cùng tuổi khác không.
- Chúng ta cần để ý xem trẻ có phát triển ngôn ngữ nói như các trẻ em cùng tuổi khác không.
- Những trẻ không phản ứng với âm thanh hoặc không phát triển ngôn ngữ nói có thể mắc tật khiếm thính.

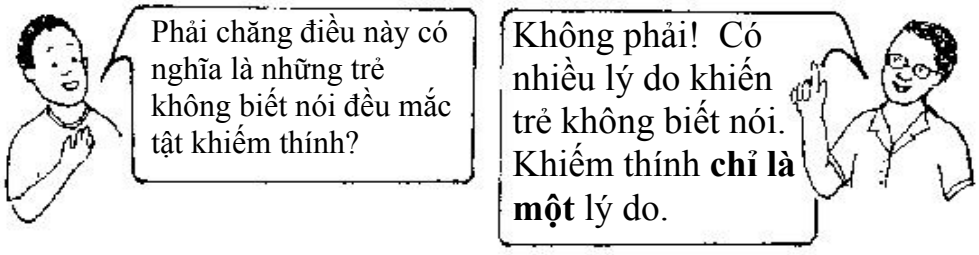

Làm thế nào để nhận biết trẻ khiếm thính?

- Chúng ta có thể biết trẻ có mắc tật khiếm thính hay không, bằng cách:
  - quan sát trẻ và trò chuyện với phụ huynh,
  - "kiểm tra" sức nghe của trẻ,
  - lượng giá khả năng giao tiếp của trẻ.

Hãy xem xét chi tiết từng mục trên ở các trang sau …

Quan sát trẻ và trò chuyện với phụ huynh

Những câu hỏi sau đây sẽ giúp chúng ta định hướng quan sát …

- Trẻ có trông giống như trẻ khác không?

Trẻ khiếm thính trông cũng giống như trẻ khác, trừ trường hợp tật khiếm thính là một phần của hội chứng ảnh hưởng đến cả khả năng nghe và bề ngoài của trẻ.

- Trẻ có vui chơi và giao tiếp giống như trẻ khác không?

Trẻ khiếm thính vui chơi và giao tiếp giống như trẻ khác, dù có khuynh hướng thu mình lại nếu không được khuyến khích giao tiếp.

- Trẻ có các khả năng thể chất giống như trẻ khác cùng tuổi không?

Bình thường, trẻ khiếm thính có các khả năng thể chất như bất kỳ trẻ em nào khác. Tuy nhiên, sự phát triển ban đầu có thể chậm do ảnh hưởng của bệnh như viêm màng não chẳng hạn.

- Trẻ có quay đầu về phía âm thanh khi nghe gọi tên không?

Trẻ khiếm thính, tùy mức độ khiếm thính, có thể sẽ không phản ứng khi nghe gọi tên từ phía sau.

- Trẻ có dùng nhiều cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp không?

Trẻ khiếm thính thường sử dụng nhiều cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp.

- Người mẹ có mắc bệnh khi đang mang thai hoặc có tai biến khi sinh không?

Đôi khi tật khiếm thính có nguồn gốc từ người mẹ mắc bệnh khi mang thai hoặc có tai biến khi sinh. Trẻ sinh non cũng có nguy cơ mắc tật khiếm thính.

- Trẻ có mắc bệnh nặng nào không?

Bệnh viêm màng não có thể gây ra tật khiếm thính.

… Bây giờ hãy xem xét cách kiểm tra thính lực của trẻ …

Kiểm tra thính lực của trẻ

Để biết chắc là trẻ có vấn đề về nghe, chúng ta phải kiểm tra sức nghe của trẻ bên cạnh việc quan sát trẻ và trò chuyện với phụ huynh. Tất cả những thông tin đó sẽ giúp chúng ta xác định trẻ có tật khiếm thính hay không. Nhưng, trước khi tiến hành kiểm tra thính lực, chúng ta phải suy nghĩ kỹ xem - Tại sao phải kiểm tra thính lực? Hãy xem xét những điểm sau đây …

Có hai mức kiểm tra thính lực:

- Kiểm tra chính qui.
- Kiểm tra đơn giản.

Kiểm tra chính qui:

- Thường do những người được đào tạo đặc biệt, sử dụng các trang bị kỹ thuật chuyên dùng để lượng giá chính xác thính lực của trẻ.
- Ở nhiều nước, trang bị để đo thính lực thường chỉ có tại các thành phố lớn - ở các bệnh viện hoặc trường chuyên biệt cho trẻ điếc.
- Kết quả của việc kiểm tra thính lực chính qui thường được dùng để giúp chọn máy trợ thính thích hợp cho trẻ.
- Kiểm tra thính lực chính qui cho tất cả trẻ em là điều lý tưởng. Nếu không có điều kiện kiểm tra chính qui, thì việc kiểm tra đơn giản cũng cung cấp cho chúng ta những thông tin cần thiết để giúp trẻ học giao tiếp.

Kiểm tra đơn giản:

- Được thực hiện bởi những người có các kỹ năng cần thiết.
- Sử dụng những dụng cụ đơn giản, những kỹ thuật dễ thực hiện, trong một môi trường yên tĩnh.
- Kết quả tuy không chi tiết nhưng cũng đủ để cho biết là trẻ bị khiếm thính nhẹ, trung bình hay nặng.
- Nên kiểm tra thính lực đơn giản cho tất cả những trẻ bị nghi ngờ mắc tật khiếm thính.

Bây giờ, hãy xem các cách kiểm tra thính lực …!

Bạn có biết…?

- Có nhiều cách kiểm tra thính lực, tùy độ tuổi của trẻ.
- Mỗi cách đều có tên riêng. Hãy xem bảng dưới đây:

Tuổi phát triển của trẻ	Tên cách kiểm tra
6 tháng – 2 tuổi	Kiểm tra xao lãng ("xao lãng" nghĩa là trẻ không chú ý lắng nghe trước khi âm thanh được phát ra)
2 tuổi - 3 tuổi rưỡi	Kiểm tra hợp tác
3 tuổi rưỡi trở lên	Kiểm tra hành động

Nhưng, trước khi bắt đầu kiểm tra

Kiểm tra thính lực chỉ là một phần trong việc lượng giá khả năng giao tiếp ở trẻ. Chúng ta phải luôn luôn quan tâm đến tất cả các mặt phát triển của trẻ.

Không bao giờ nên xem một kết quả kiểm tra là kết quả cuối cùng. Nếu nghi ngờ điều gì, chúng ta phải kiểm tra lại và so sánh với các kết quả trước đó.

Khi đã có kết quả kiểm tra, chúng ta phải suy nghĩ xem dựa vào kết quả đó chúng ta sẽ làm gì để giúp trẻ. Bản thân kết quả kiểm tra không có giá trị gì nhiều, điều quan trọng là chúng ta sử dụng kết quả kiểm tra như thế nào.

Một số trẻ có thể mắc cỡ hoặc không hợp tác khi được kiểm tra thính lực. Chúng ta phải nhẹ nhàng động viên các cháu, không ép buộc các cháu. Nếu hôm nay không kiểm tra được, chúng ta sẽ kiểm tra vào hôm khác!

6 tháng – 2 tuổi: Kiểm tra xao lãng

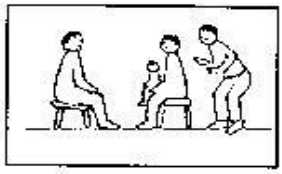

Thực hiện ở đâu?

- Ở một nơi yên tĩnh, không tiếng ồn, không việc chen ngang.

Ai thực hiện?

- Hai người biết cách kiểm tra xao lãng và cha hoặc mẹ của trẻ.

Cần vật dụng gì?

- Một đồ vật đơn giản, quen thuộc (để làm trẻ xao lãng)
- Hai cái ghế (nếu có)

Nhằm mục đích gì?

- Để biết loại âm thanh nào trẻ nghe được, và độ lớn nào đủ để trẻ có phản ứng.
- Cách thực hiện: cho trẻ nghe nhiều loại âm thanh với nhiều cường độ khác nhau phát ra từ phía sau trẻ (sẽ được mô tả ở các trang sau).

Thực hiện như thế nào?

- Trẻ được cha hay mẹ bế ngồi trên đầu gối, đầu thẳng, mặt hướng về phía trước.
- Một người kiểm tra ngồi trước mặt trẻ và phụ huynh. Người này có nhiệm vụ làm trẻ chú ý tới món đồ chơi nhỏ không phát ra âm thanh.
- Người kiểm tra thứ hai ngồi phía sau phụ huynh, sao cho trẻ không nhìn thấy. Người này có nhiệm vụ tạo ra âm thanh kích thích.
- Nên kiểm tra nhiều lần đến khi thấy trẻ có phản ứng tích cực ít nhất 3 lần.

Người kiểm tra thứ nhất …

- Duy trì hoạt động gây xao lãng, đơn giản và không ồn ào.
- Phải lặng lẽ thu hút sự chú ý của trẻ vào đồ vật, không vào bản thân người kiểm tra.
- Phải tránh nhìn người kiểm tra thứ hai.
- Phải không có phản ứng khi nghe âm thanh.

Phụ huynh …

- Không được phản ứng khi nghe âm thanh.
- Giữ trẻ ngồi vững vàng nhưng tự do xoay mình hay quay đầu.

Người kiểm tra thứ nhì …

- Không được để trẻ biết sự có mặt của mình.
- Luôn luôn ở ngoài tầm nhìn của trẻ.
- Không để cho trẻ thấy bóng của mình.
- Nên tạo ra âm thanh ở độ cao ngang tai của trẻ, cách trẻ 1 mét, và luôn luôn ngoài tầm mắt của trẻ.

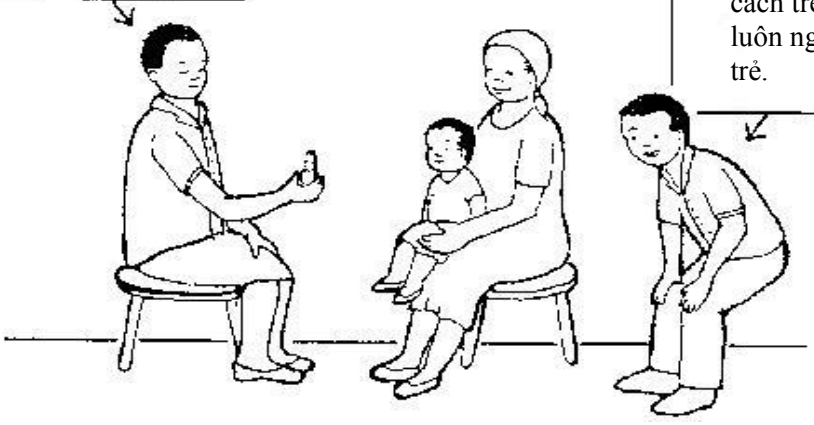

Dùng những âm thanh nào?

- Nên dùng cả các âm thanh có tần số cao và thấp.
- Để tạo âm thanh "tần số cao", người kiểm tra phát âm "s" rõ ràng và lặp lại theo giai điệu.
- Để tạo âm thanh có "tần số thấp", người kiểm tra phát một âm trầm trong miệng.
- Lúc đầu, phát âm càng nhỏ càng tốt; chỉ phát âm lớn dần khi trẻ không có phản ứng.

Hãy bắt đầu kiểm tra!

1 Người kiểm tra thứ nhất lặng lẽ thu hút sự chú ý của trẻ.

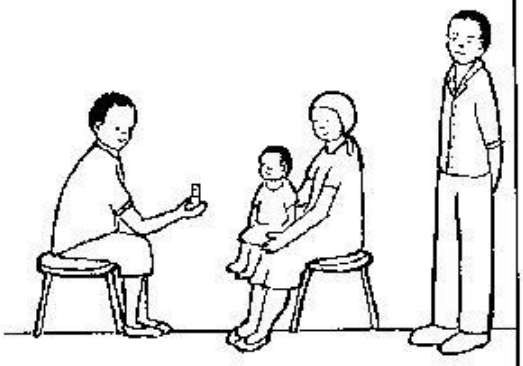

2 Người kiểm tra thứ nhất, lặng lẽ che đối tượng gây chú ý lại. Người kiểm tra thứ hai sẵn sàng tạo âm thanh hướng tới một trong hai tai của trẻ.

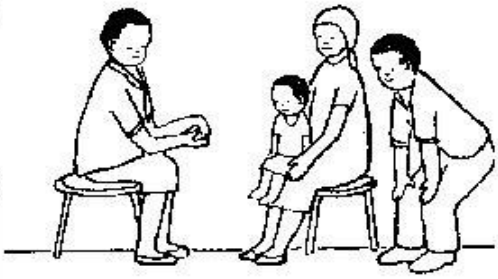

3 Người kiểm tra thứ hai tạo âm thanh. Nếu trẻ có phản ứng, hãy tặng trẻ một nụ cười để động viên. Nếu trẻ không có phản ứng, hãy phát âm lớn hơn đến khi trẻ có phản ứng.

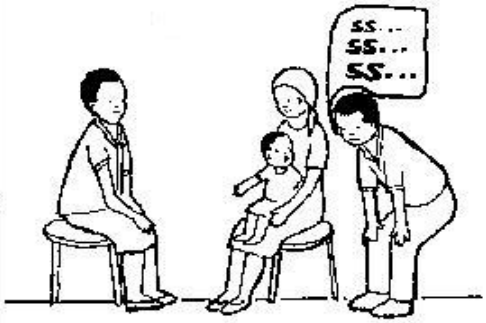

4 Người kiểm tra thứ nhất lại thu hút sự chú ý của trẻ, và qui trình được lặp lại với âm thanh hướng tới tai **kia** của trẻ. Cả âm thanh tần số cao và thấp phải được phát ra nhiều lần cho từng tai. Người kiểm tra thứ nhất lặng lẽ quan sát các phản ứng của trẻ.

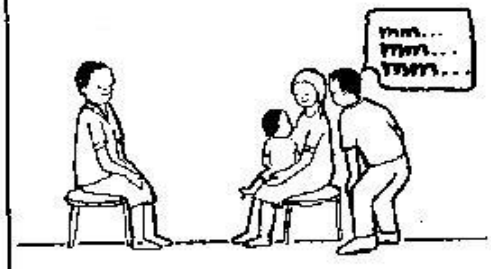

2 tuổi – 3 tuổi rưỡi : Kiểm tra hợp tác

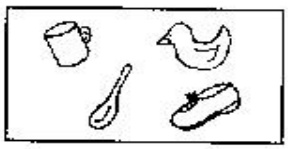

Thực hiện ở đâu?

- Ở một nơi yên tĩnh, không tiếng ồn, không việc chen ngang.

Ai thực hiện?

- Một người có kiến thức về kiểm tra hợp tác. Nên có thêm một người nữa, tốt nhất là cha hoặc mẹ.

Cần vật dụng gì?

- Bốn đồ vật quen thuộc với trẻ. Nếu có thể thì dùng cặp đồ vật có tên phát âm giống nhau (trong ngôn ngữ của trẻ), chẳng hạn như cup/duck, spoon/shoe trong tiếng Anh. Hãy nghĩ ra các đồ vật thích hợp trong ngôn ngữ của chúng ta – tập/cặp, nước/thước, v.v.

Nhằm mục đích gì?

- Để biết là trẻ có thể nghe những tiếng nói rất nhỏ và phân biệt được các âm gần giống nhau.

Thực hiện như thế nào?

1 Trẻ được đặt ngồi trên đầu gối của phụ huynh, cả hai đều quay mặt về phía người kiểm tra. Trước mặt trẻ có cái bàn nhỏ, đồ vật sẽ được bày ra trên đó.

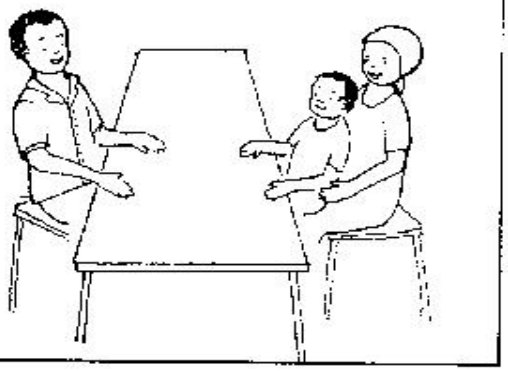

2 Người kiểm tra đưa ra từng đồ vật, và hỏi phụ huynh để biết chắc là trẻ đã biết các đồ vật đó. Người kiểm tra sẽ đưa từng đồ vật cho trẻ xem và nói tên đồ vật khi đặt lên bàn.

Lưu ý! Nếu không có bàn và ghế,
có thể ngồi trên sàn làm kiểm tra cũng được.

3 Người kiểm tra xếp các đồ vật trên bàn, theo hình bán nguyệt, cách nhau khoảng 20cm. Trước khi bắt đầu kiểm tra, người kiểm tra cho trẻ biết những gì sắp xảy ra.

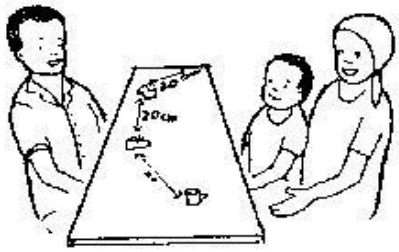

4 Bằng giọng nói chuyện bình thường, người kiểm tra hỏi trẻ "Chiếc giày đâu?" Nếu trẻ không chỉ, cũng không nhìn, người kiểm tra sẽ nói "Nhìn chiếc giày đi." Người kiểm tra phải quan sát kỹ xem trẻ có chỉ hay nhìn đồ vật không.

5 Hãy khen khi trẻ trả lời đúng. Làm nháp 3 lần, đến khi trẻ quen thì bắt đầu kiểm tra.

6 Người kiểm tra tiếp tục yêu cầu, lần này hạ giọng xuống tới mức thấp nhất, che miệng lại để trẻ không nhìn miệng mà đoán được. Người kiểm tra phải ghi lại trẻ có phản ứng như thế nào, ở cường độ âm thanh nào.

Các gợi ý quan trọng cho người kiểm tra

- Nói nhỏ, nhưng không thì thầm.
- Không để trẻ nhìn thấy miệng khi nói.
- Thỉnh thoảng, đổi chỗ các đồ vật để trẻ không trả lời theo thứ tự và để duy trì sự thích thú của trẻ.
- Khoảng cách giữa các đồ vật phải đủ xa.
- Chỉ thưởng khi trẻ nhìn thẳng vào đồ vật (nhìn xác định), chứ không phải nhìn lướt qua.

$3^{1/2}$ – 5 tuổi: Kiểm tra hành động hoặc "trò chơi bỏ vào"

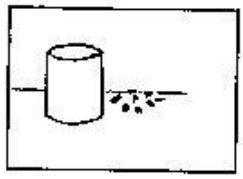

Thực hiện ở đâu?

- Ở một nơi yên tĩnh, không tiếng ồn, không việc chen ngang.

Ai thực hiện?

- Cần hai hoặc ba người, ít nhất một người biết cách kiểm tra.

Cần vật dụng gì?

- Một hộp thiếc hay hộp giấy và vài vật nhỏ (cục đá nhỏ hay nắp chai) để bỏ vào hộp.

Nhằm mục đích gì?

- Để biết trẻ nghe được âm thanh nào bằng cách bảo trẻ bỏ đồ vật vào hộp – cả âm thanh tần số cao và thấp, cả tai phải và trái.

Thực hiện như thế nào?

- Giải thích cho tất cả những người tham gia hiểu về hoạt động.
  1. Người chơi ngồi bên cạnh cái hộp và đống gạch.
  2. Người chơi nhìn người kiểm tra và chăm chú lắng nghe.
  3. Mỗi lần người kiểm tra bảo "Bỏ" thì người chơi bỏ một viên gạch vào hộp.
- Trước hết, một người lớn chơi để trẻ xem.
- Khi nói "Bỏ", người kiểm tra nên dùng thêm một gợi ý thị giác, chẳng hạn nhướng mày hoặc gật đầu, để làm người chơi chú ý đến lời nói của mình.
- Mời trẻ chơi.
- Lúc đầu, khi nói "Bỏ", người kiểm tra nên đồng thời hướng dẫn bàn tay của trẻ bỏ cục đá vào hộp. Sau 4-5 lần như thế, trẻ sẽ sẵn sàng chơi một mình. (Nếu trẻ chưa sẵn sàng, thậm chí sau 20 lần "làm nháp", thì có thể là do mức phát triển của trẻ quá thấp so với bài kiểm tra này.)
- Khi trẻ đã quen với trò chơi, với cường độ âm thanh ở mức trung bình, với gợi ý thị giác, thì có thể bắt đầu bài kiểm tra thực sự.

Nên dùng âm thanh nào?

- Người kiểm tra nên dùng các âm "bỏ" và "sss", bắt đầu với cường độ nhỏ nhất, lớn dần đến khi trẻ có phản ứng.

Nào, hãy bắt đầu bài kiểm tra!

1 Người kiểm tra chọn vị trí sao cho trẻ **không nhìn thấy mặt** của mình, có thể ngồi một bên trẻ (bên phải chẳng hạn), cách khoảng 1 cánh tay, hơi lùi ra sau một chút. Bảo trẻ nhìn vào trò chơi, **không** nhìn người kiểm tra.

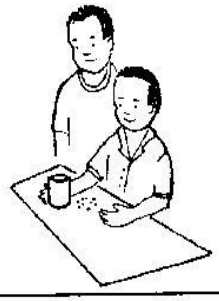

2 Người kiểm tra nói "bỏ" và trẻ đáp lại bằng cách bỏ cục gạch vào hộp thiếc. Người kiểm tra nên thay đổi khoảng thời gian giữa hai tiếng "bỏ", để trẻ không đáp lại đều đều theo nhịp điệu. Bắt đầu với âm thanh có cường độ nhỏ nhất, chỉ tăng lên khi trẻ không có phản ứng.

3 Tiếp tục dùng tiếng "bỏ" đến khi trẻ có phản ứng nhất quán. Sau đó, thay bằng tiếng "sss". Trong 3 lần đầu tiên, cầm tay trẻ bỏ gạch vào hộp đến khi trẻ quen với âm thanh mới.

4 Tiếp tục bài kiểm tra với âm "sss". Để ý cường độ âm thanh gây phản ứng ở trẻ. Lặp lại bài kiểm tra ở phía bên trái của trẻ, để kiểm tra tai trái.

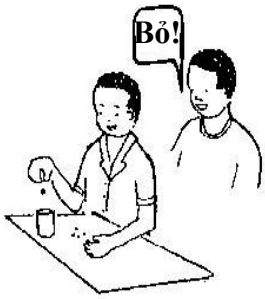

Trẻ bị kém chức năng thể chất nặng có thể gặp khó khăn với bài kiểm tra này. Nên dùng bài kiểm tra hợp tác. Hãy tìm cách thay đổi bài kiểm tra cho phù hợp với trẻ kém chức năng thể chất.

Trẻ kém năng lực tinh thần cũng khó làm bài kiểm tra này. Bài kiểm tra hợp tác hoặc xao lãng phù hợp với các cháu hơn. Và nghĩ lại xem, có phải tật khiếm thính là vấn đề lớn nhất của trẻ không? Hay nên tập trung vào các vấn đề khác?

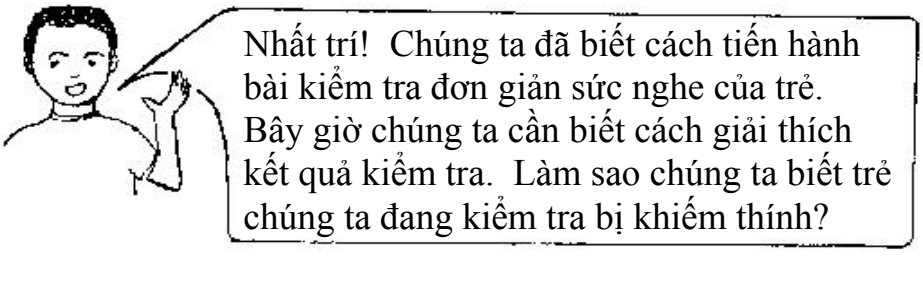

Làm sao chúng ta biết là trẻ bị khiếm thính?

Hãy ghi nhớ …

- **Trẻ không khiếm thính** sẽ phản ứng với tất cả các âm thanh hướng tới trẻ và nghe được tất cả các âm lời nói.
- **Trẻ khiếm thính nhẹ** sẽ phản ứng với những âm thanh hơi lớn hơn âm thanh bình thường. Trẻ sẽ không phản ứng với những âm thanh quá nhỏ. Trẻ nghe được các tiếng nói chuyện ở cường độ bình thường, nhưng không nghe được tất cả.
- **Trẻ khiếm thính trung bình** không phản ứng với âm thanh trừ khi chúng có cường độ lớn hơn hẳn so với cường độ bình thường. Trẻ không nghe tiếng người nói chuyện bình thường, nhưng nghe được tiếng nói lớn.
- **Trẻ khiếm thính nặng** không có phản ứng với âm thanh nào cả, hoặc chỉ phản ứng với những âm thanh rất lớn. Trẻ không nghe tiếng người nói chuyện, cả khi họ nói lớn tiếng.

Nhưng hãy chú ý! Có nhiều lý do không liên quan gì đến việc nghe ngăn cản trẻ phản ứng với âm thanh:

- Mức phát triển của trẻ **quá thấp** so với bài kiểm tra.

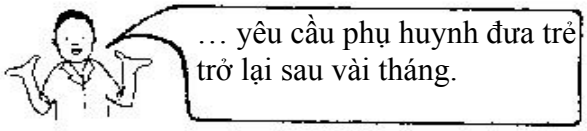

- Hôm kiểm tra, trẻ thấy **mệt** hay **muốn bệnh**.

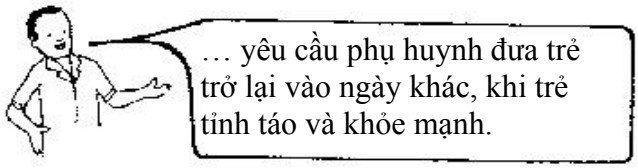

- Trẻ bị **kém chức năng thể chất** nên không thể quay đầu hoặc sử dụng hai bàn tay được.

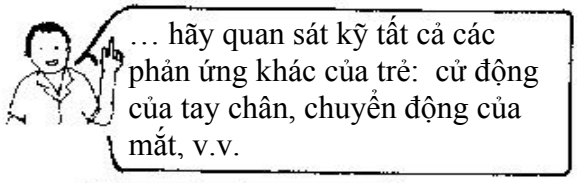

- Trẻ **kém năng lực tinh thần**.

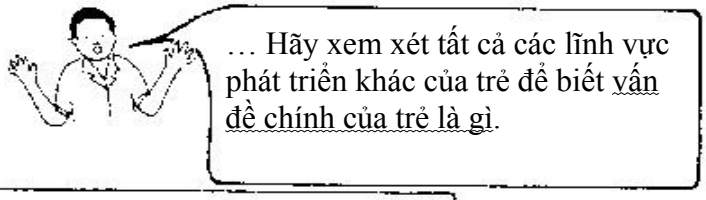

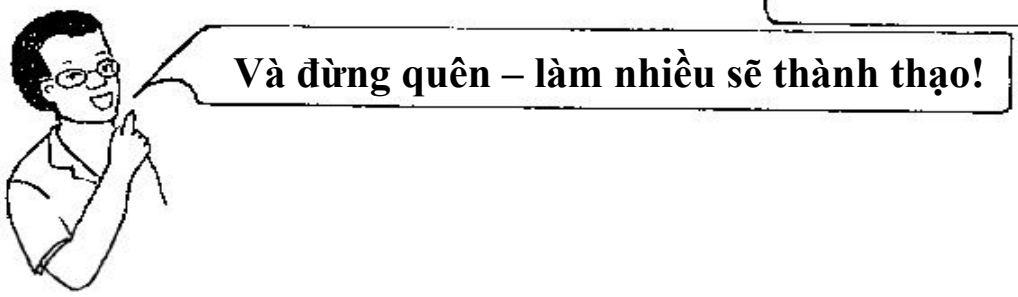

Những điều quan trọng cần nhớ khi kiểm tra thính lực

- Trước khi tiến hành kiểm tra, hãy xem xét toàn diện trẻ, kiểm tra tất cả các lĩnh vực phát triển khác của trẻ.
- Nếu có thể, nên tiến hành kiểm tra thính lực chính qui cho tất cả những trẻ bị nghi là khiếm thính.
- Việc kiểm tra thính lực đơn giản cũng cho chúng ta biết về sức nghe của trẻ, giúp chúng ta quyết định chọn phương pháp giao tiếp thích hợp nhất với trẻ.
- Tùy vào tuổi của trẻ mà chọn loại kiểm tra thính lực thích hợp.
- Kiểm tra thính lực chỉ là một trong số nhiều việc chúng ta phải làm với trẻ khiếm thính.
- Điều quan trọng là những ý kiến đóng góp cho phụ huynh sau khi đo thính lực.
- Kết quả đo thính lực sẽ ảnh hưởng đến quyết định làm gì để giúp trẻ. Phải luôn luôn giải thích rõ ràng các kết quả này cho phụ huynh.
- Kết quả kiểm tra thính lực của trẻ không phải lúc nào cũng đáng tin cậy. Chúng ta có thể làm sai hoặc trẻ có thể không hợp tác. Luôn luôn sẵn sàng kiểm tra lại thính lực của trẻ và so sánh các kết quả.

- Bởi vì giao tiếp là lĩnh vực khó khăn chính của trẻ khiếm thính, nên đây là lĩnh vực các cháu cần được giúp đỡ nhiều nhất.
- Để đạt được mục tiêu dài hạn là giúp cho trẻ khiếm thính giao tiếp hiệu quả, chúng ta cần tiến hành lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ. Từ kết quả lượng giá, chúng ta sẽ đặt ra các mục tiêu ngắn hạn thích hợp để giúp trẻ đạt được các mục tiêu dài hạn.

LƯỢNG GIÁ

- **Ở Phần 2, chúng ta đã xem xét chi tiết cách lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ.**

- **Để lượng giá kỹ năng giao tiếp của trẻ khiếm thính, chúng ta phải sử dụng mẫu và làm theo các hướng dẫn được mô tả trong phần đó.**

- Ở 3 trang tiếp theo đây, chúng ta sẽ xem xét bảng lượng giá tiêu biểu của
  - một trẻ khiếm thính nhẹ
  - một trẻ khiếm thính trung bình
  - một trẻ khiếm thính nặng.

  Sau đó, ở trang 27, chúng ta sẽ so sánh các điểm mạnh và yếu giữa trẻ khiếm thính với trẻ kém các chức năng khác.

- Tất cả các thông tin này sẽ giúp chúng ta biết trẻ có khiếm thính hay không, và nếu có thì ở mức độ nào.

- Khi đã biết mức độ khiếm thính của trẻ và đã có kết quả lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ, chúng ta sẽ bắt đầu đặt ra các mục tiêu ngắn hạn thích hợp để khắc phục các điểm yếu của trẻ.

Hãy nhớ! Trẻ khiếm thính nhẹ nghe được tiếng nói lớn. Trẻ khiếm thính trung bình chỉ nghe tiếng nói lớn khi có mang máy trợ thính. Trẻ khiếm thính nặng không phản ứng với bất kỳ âm thanh nào, dù có mang máy trợ thính.

Hãy đọc tiếp ...

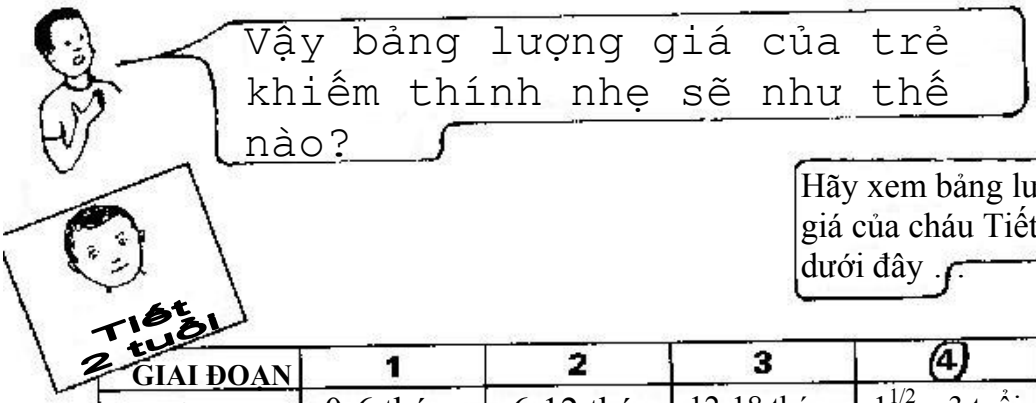

GIAI ĐOẠN	1	2	3	(4)	5
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$ – 3 tuổi	3 – 5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ không? ✓	Trẻ có lặp lại âm thanh và bập bẹ vui tai? ✓ *Không có giai điệu vui tai*	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra? *Cố gắng nói nhưng không rõ.*	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ? *Cố gắng, nhưng không rõ.*	Trẻ có ghép từ thành câu? ..... Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? ✓	Trẻ làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*) *Khi nói lớn với cháu.*	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi? *Có, nếu ở gần người nói và nhìn thấy cử chỉ điệu bộ.*	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ..... Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? ✓	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước? *Nhiều*	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ..... Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu / chơi với đồ vật? ..... Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ có thích chơi xây dựng bằng gạch? ..... Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? ..... Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? ✓	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những công việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai? ✓	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) *Có, nếu chỉ cho trẻ thấy.*	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? *Có, nếu mẹ làm trẻ chú ý trước, và nói rõ.*	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? *Cố gắng* ..... Trẻ có cố gắng bắt chước các từ / lời nói? *Cố gắng*	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*) ✓	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✓	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? ..... Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói nghe được? *Có cố gắng, nhưng không rõ.*	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ..... Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? ✓ ..... Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ ..... Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ ..... Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa mặt, rửa tay? *Bắt đầu* ..... Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? *Bắt đầu* ..... Trẻ đã biết sử dụng nhà vệ sinh? *Bắt đầu*	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? ..... Trẻ có thể tự mặc quần áo? ..... Trẻ có thể tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ..... Trẻ có thể ngồi nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ ..... Trẻ vịn đứng dậy? ✓ ..... Trẻ đi được nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ ..... Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? ✓	Trẻ đã biết nhảy lò cò? ..... Trẻ đã biết nhảy (*nhảy cao, nhảy xa*)? ..... Trẻ đã biết nhảy chân sáo (nhảy cách quãng)?

Các mặt mạnh: *Cử chỉ điệu bộ. Vui chơi. Chú ý. Luân phiên. Sinh hoạt hàng ngày. Vận động thô.*

Các mặt yếu cần được giúp đỡ: *Lắng nghe. Bắt chước. Hiểu. Lời nói.*

Còn bảng lượng giá của trẻ khiếm thính vừa sẽ như thế nào?

Hãy xem bảng lượng giá của cháu Măng dưới đây …

GIAI ĐOẠN	1	2	3	4	5
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$ – 3 tuổi	3 – 5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ không? *Khi còn bé.*	Trẻ có lặp lại âm thanh và bập bẹ vui tai? *Có phát âm nhưng giai điệu không vui tai lắm.*	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra? *Vài âm thanh có nghĩa, nhưng không có từ nào.*	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ? ✗	Trẻ có ghép từ thành câu? ..... Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? ✓	Trẻ làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*) ✗	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi? ✗	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ ..... Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? ✓	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước? *Dùng nhiều cử chỉ, nhưng cần học nhiều hơn.*	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ ..... Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu / chơi với đồ vật? ✓ ..... Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ có thích chơi xây dựng bằng gạch? ✓ ..... Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? ..... Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? *Có, nếu mẹ làm trẻ chú ý trước.*	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? *Chỉ với âm thanh rất lớn.*	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những công việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai? ✓	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? *Chỉ với âm thanh rất lớn.*	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) *Có khó khăn.*	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? *Có khó khăn*	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? *Không* ✗ ..... Trẻ có cố gắng bắt chước các từ / lời nói? *Không* ✗	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*)	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? *Chỉ đôi khi.*	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? *Hành động; đôi khi âm thanh.* Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói nghe được? *Cố gắng nếu thấy mặt và miệng của người nói.* ✗	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ ..... Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? ✓ ..... Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ ..... Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ ..... Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa mặt, rửa tay? ✓ ..... Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? *Cố gắng* ..... Trẻ đã biết sử dụng nhà vệ sinh? *Bắt đầu*	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? ..... Trẻ có thể tự mặc quần áo? ..... Trẻ có thể tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ ..... Trẻ có thể ngồi nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ ..... Trẻ vịn đứng dậy? ✓ ..... Trẻ đi được nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ ..... Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? *Có cố gắng.*	Trẻ đã biết nhảy lò cò? ..... Trẻ đã biết nhảy (*nhảy cao, nhảy xa*)? ..... Trẻ đã biết nhảy chân sáo (nhảy cách quãng)?

Các mặt mạnh: *Chú ý. Luân phiên. Vui chơi. Sinh hoạt hàng ngày. Vận động thô.*
Các mặt yếu cần được giúp đỡ: *Lắng nghe. Hiểu. Lời nói. Cử chỉ điệu bộ.*

Còn bảng lượng giá của trẻ khiếm thính nặng thì sẽ như thế nào?

Dưới đây là bảng lượng giá của Lâm - bị khiếm thính nặng …

GIAI ĐOẠN	1	2	3	(4)	5
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$ – 3 tuổi	3 – 5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ không? *Khi còn bé.*	Trẻ có lặp lại âm thanh và bập bẹ vui tai? *Phát âm nhưng giai điệu không vui tai.*	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra? ✗	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ? ✗	Trẻ có ghép từ thành câu? Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? ✓	Trẻ làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*) ✗	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi? ✗	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? ✓	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước? *Có, nhưng cần học nhiều hơn.*	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu / chơi với đồ vật? ✓ Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ có thích chơi xây dựng bằng gạch? ✓ Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? *Có, nếu mẹ làm trẻ chú ý trước.*	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? *Chỉ với đồ chơi mới.*	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những công việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai? ✓	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✗	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) ✗	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? ✗	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ✗ Trẻ có cố gắng bắt chước các từ / lời nói? ✗	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*) ✗	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✗	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? *Hành động; không âm thanh.* Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ có gắng bắt chước các từ / lời nói nghe được? ✗	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? ✓ Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa mặt, rửa tay? ✓ Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? Trẻ đã biết sử dụng nhà vệ sinh?	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? Trẻ có thể tự mặc quần áo? Trẻ có thể tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ Trẻ có thể ngồi nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ Trẻ vịn đứng dậy? ✓ Trẻ đi được nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy? ✓ Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? ✓	Trẻ đã biết nhảy lò cò? Trẻ đã biết nhảy (*nhảy cao, nhảy xa*)? Trẻ đã biết nhảy chân sáo (nhảy cách quãng)?

Các mặt mạnh: *Chú ý. Vui chơi. Sinh hoạt hàng ngày. Vận động thô.*
Các mặt yếu cần được giúp đỡ: *Lắng nghe. Luân phiên. Hiểu. Cử chỉ điệu bộ. Lời nói.*

Bây giờ, hãy tóm tắt và so sánh khả năng của trẻ khiếm thính với khả năng của trẻ kém các chức năng khác.

Xem lại bảng lượng giá của trẻ, so sánh với các nội dung trong cột dưới đây, chúng ta sẽ biết trẻ có thật sự bị khiếm thính không. Nếu bảng lượng giá của trẻ không khớp với cột này thì hãy suy nghĩ lại!

	Kém năng lực tinh thần (Phần 4)	Chậm phát triển (Phần 4)	Bại não (Phần 5)	Khiếm thính (Phần 6)	Kém nhiều chức năng (Phần 7)	Khó khăn đặc biệt về lời nói (Phần 8)
LỜI NÓI	Mildly – severely affected	Mildly delayed	Mildly – severely affected depending on degree of physical and/or mental handicap	May use sounds but other severe difficulty with speech.	Severely affected	Mildly – severely affected
HIỂU	Mildly – severely affected	Mildly delayed	No difficulty unless associated with mental handicap	Severe difficulty understanding spoken language, but understands situations and gestures	Severely affected	Like other children of same age
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Easier than speech	Mildly delayed	May be easier than speech	Uses gesture for expression	Severely affected	Like other children of same age
VUI CHƠI	Like that of a younger child	Mildly delayed	May be affected because of physical and/or mental handicap	Like other children of same age	Severely affected	Like other children of same age
CHÚ Ý	Often severely affected	Mildly delayed	Often affected	Like other children of same age	Severely affected	Like other children of same age
LẮNG NGHE	Affected because of difficulties with attention	Mildly delayed	Often affected	Often severe difficulty depending on level of hearing	Severely affected	May be affected
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Often affected	Mildly delayed	May be affected because of physical and/or mental handicap	Like other children of same age, but difficulty imitating sounds/words	Severely affected	Like other children of same age
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Slower to learn everyday skills	Mildly delayed	Mildly – severely affected depending on degree of physical and/or mental handicap	Like other children of same age	Severely affected	Like other children of same age
VẬN ĐỘNG THÔ	Mildly – severely affected	Mildly delayed	Mildly – severely affected	Like other children of same age	Severely affected	Like other children of same age

KHIẾM THÍNH (Phần 6)	
Lời nói	Có thể sử dụng âm thanh, nhưng thường rất khó sử dụng lời nói.
Hiểu	Thường rất khó hiểu lời nói, nhưng hiểu tình huống và cử chỉ điệu bộ.
Cử chỉ điệu bộ	Sử dụng cử chỉ điệu bộ để diễn đạt.
Vui chơi	Giống như các trẻ em cùng tuổi khác.
Chú ý	Giống như các trẻ em cùng tuổi khác.
Lắng nghe	Thường gặp nhiều khó khăn, tùy thuộc mức độ khiếm thính.
Luân phiên & bắt chước	Giống như các trẻ em cùng tuổi khác – nhưng khó bắt chước âm thanh/lời nói.
Sinh hoạt hàng ngày	Giống như các trẻ em cùng tuổi khác.
Vận động thô	Giống như các trẻ em cùng tuổi khác.

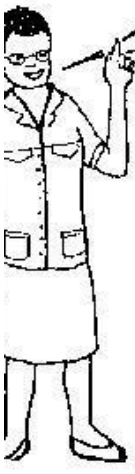

Vậy anh thấy đó … trẻ khiếm thính khác với các nhóm trẻ chúng ta đã xem xét. Các mặt mạnh của trẻ là sử dụng cử chỉ điệu bộ, vui chơi, chú ý, sinh hoạt hàng ngày và vận động thô. Khả năng hiểu của trẻ cũng tốt nếu dùng cử chỉ điệu bộ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Chúng ta đã xem xét các nguyên tắc chung về việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân ở Phần 3.

Hãy xem lại phần đó để ôn lại cách lập kế hoạch giáo dục cá nhân.

Bây giờ, hãy đọc tiếp để biết thêm về cách lập kế hoạch giáo dục cá nhân đặc thù cho trẻ khiếm thính …

… Trước hết, chúng ta phải biết trẻ gặp khó khăn nhất ở chỗ nào. Từ đó, chúng ta đặt ra các mục tiêu ngắn hạn và chọn lựa, sắp xếp các hoạt động dạy trẻ để đạt các mục tiêu đó.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ là tuy mỗi trẻ khiếm thính mỗi khác, nhưng các mặt yếu cần được giúp đỡ thì thường giống nhau ở các cháu Tiết, Măng và Lâm. Mục tiêu dài hạn của chúng ta là nhằm cải thiện các mặt yếu kém này.

Nhưng làm sao biết phải tập trung vào lĩnh vực nào trước?

Chỉ cần nhớ lại căn nhà giao tiếp! Ở Phần 3, chúng ta đã so sánh việc xây nhà với việc xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân. Hãy áp dụng vào trường hợp của các cháu Tiết, Mạnh và Lâm.

- **Tiết** bị khiếm thính nhẹ, cháu cần được giúp đỡ về:
  - **lắng nghe**
  - **bắt chước**
  - **hiểu**
  - **nói**

- **Măng** bị khiếm thính trung bình, cháu cần được giúp đỡ về:
  - **lắng nghe**
  - **cử chỉ điệu bộ**
  - **hiểu**
  - **nói**

- **Lâm** bị khiếm thính nặng, cháu cần được giúp đỡ về:
  - **lắng nghe**
  - **luân phiên**
  - **hiểu**
  - **cử chỉ điệu bộ**
  - **nói**

Chị thấy đó, ngôi nhà cho chúng ta thấy lĩnh vực nào cần tập trung vào trước. Nền móng, tường, mái và cuối cùng là sơn!

Như vậy … có phải chúng ta không cần nghĩ đến các lĩnh vực giao tiếp khác?

Không đúng chút nào hết! Chúng ta phải giúp trẻ phát triển ở tất cả các lĩnh vực, nhưng tập trung đặc biệt vào các mặt yếu của trẻ dựa trên bảng lượng giá. Cũng cần phải nhớ là khả năng của trẻ thay đổi theo thời gian, do đó kế hoạch giáo dục cá nhân cũng phải thay đổi cho phù hợp. Bây giờ hãy xem các kế hoạch giáo dục cá nhân của Tiết, Măng và Lâm …

Mục tiêu dài hạn của chúng ta cho những trẻ khiếm thính nhẹ như cháu Tiết là nhằm cải thiện các khả năng: **• Lắng nghe** **• Hiểu** **• Bắt chước** **• Nói**

Bây giờ chúng ta hãy xem xét các mục tiêu ngắn hạn.

Sau đó, chúng ta xác định các hoạt động nào giúp đạt các mục tiêu ngắn hạn đó. Hãy **chọn các hoạt động ở Phần 3, và đừng quên xây dựng thêm các hoạt động khác**.

Dưới đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của cháu Tiết

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các kỹ năng • Lắng nghe • Hiểu • Bắt chước • Nói

Mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Cháu Tiết lắng nghe âm thanh chăm chú hơn.	• Giúp cháu chú ý đến những âm thanh xung quanh cháu. • Chơi trò chơi "Bỏ vào hộp" – cháu Tiết phải lắng nghe, khi nghe chúng ta nói "Bỏ" rồi mới bỏ gạch vào hộp thiếc. Cũng chơi trò chơi trên, nhưng hiệu lệnh là một âm thanh khác, thay vì "bỏ".	Ba và mẹ
2. Cháu Tiết lặp lại hành động và âm thanh của người lớn.	• Cùng nhìn vào gương với cháu Tiết. Chơi trò chơi làm mặt gây cười và phát âm. Khuyến khích cháu làm theo chúng ta. Chơi trò chơi khác, bắt chước lẫn nhau.	Chị
3. Cháu Tiết hiểu ngôn ngữ lời nói.	• Ở nhà, yêu cầu cháu Tiết làm vài việc đơn giản, như "Đi lấy cái ly cho mẹ"; "Đưa cái này cho ba". Dùng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói.	Ba và mẹ
4. Cháu Tiết phát âm và nói nhiều hơn.	• Chơi trò chơi phát âm thanh gây cười, chẳng hạn giả tiếng kêu con vật khi nhìn thấy con vật, giả tiếng xe cộ khi nhìn thấy xe cộ. Nếu trẻ cố gắng phát âm hay nói, hãy đáp lại và khen trẻ.	

Ngày hẹn lần sau: 24.5.1992

Người lập kế hoạch: T. Bạch

Ngày: 24.3.1992

4

Mục tiêu dài hạn của chúng ta cho những trẻ khiếm thính vừa như cháu Măng là nhằm cải thiện các khả năng: • **Lắng nghe** • **Hiểu** • **Sử dụng cử chỉ điệu bộ** • **Nói**

Bây giờ hãy xem xét các mục tiêu ngắn hạn.

Sau đó, chúng ta xác định các hoạt động nào giúp đạt các mục tiêu ngắn hạn đó. Hãy **chọn các hoạt động ở Phần 3, và đừng quên xây dựng thêm các hoạt động khác**.

Dưới đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của cháu Măng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các kỹ năng • Lắng nghe • Hiểu • Sử dụng cử chỉ điệu bộ • Nói

Mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Cháu Măng lắng nghe chăm chú hơn và dễ nhận biết âm thanh hơn.	• Giúp cháu Măng chú ý đến âm thanh của môi trường xung quanh.	Cha và mẹ
	• Chơi trò chơi "lắng nghe tiếng trống": chúng ta gõ trống, cháu lắng nghe; cháu ngồi xuống khi chúng ta ngừng gõ.	Anh và chị
2. Cháu Măng hiểu nhiều ngôn ngữ nói hơn.	• Dùng "ống nghe tự chế" (xem trang 44). Cho cháu xem đồ vật, nói tên đồ vật cho cháu nghe. Khen nếu cháu lắng nghe.	Mẹ
3. Cháu Măng thích sử dụng cử chỉ điệu bộ.	• Chơi trò chơi "giả bộ" với cháu Măng, chẳng hạn giả bộ đút ăn cho búp bê, giả bộ tắm cho búp bê, v.v. Sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói khi trò chuyện với cháu.	Chị
	• Luôn luôn dùng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói khi nói với cháu Măng. Cũng khuyến khích Măng dùng cử chỉ điệu bộ.	Cả nhà

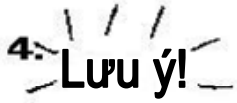

• "Nói" là một trong những mục tiêu dài hạn chúng ta đặt ra cho cháu Măng, nhưng chúng ta đưa nó vào mục tiêu ngắn hạn. Bởi vì khả năng nói của trẻ có thể được cải thiện đồng thời với khả năng lắng nghe, hiểu và sử dụng cử chỉ điệu bộ. Sau này, chúng ta sẽ làm việc trực tiếp trên lời nói của trẻ.

• Cháu Măng bị khiếm thính trung bình. Nên cho cháu mang máy trợ thính.

Ngày hẹn lần sau: 27.7.1993

Người lập kế hoạch: N. Nga

Ngày: 25.4.1993

4

Mục tiêu dài hạn của chúng ta cho những trẻ khiếm thính nặng như cháu Lâm là nhằm cải thiện các khả năng: **• Chú ý** **• Hiểu** **• Luân phiên** **• Sử dụng cử chỉ điệu bộ**

Bây giờ, hãy xem xét các mục tiêu ngắn hạn.

Sau đó, chúng ta sẽ xác định các hoạt động nào giúp đạt các mục tiêu ngắn hạn đó. Hãy **chọn các hoạt động ở Phần 3, và đừng quên xây dựng thêm các hoạt động khác**.

Dưới đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của cháu Lâm

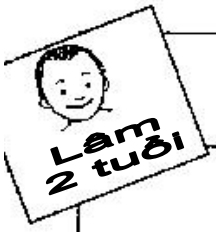

Lưu ý! Lâm bị khiếm thính nặng. Mang máy trợ thính không có ích gì cho cháu. Nói có lẽ cũng không là phương tiện giao tiếp chính; cháu cần học nhiều cử chỉ điệu bộ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các kỹ năng
• Chú ý • Hiểu
• Luân phiên • Sử dụng cử chỉ điệu bộ

Mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Cháu Lâm quan tâm đến gương mặt người và những việc xảy ra xung quanh.	• Chơi những trò chơi với gương mặt, ví dụ "cút-hà", để Lâm chú ý đến gương mặt của chúng ta. • Để đồ vật gần gương mặt của chúng ta khi trò chuyện với Lâm.	Ba mẹ
2. Cháu Lâm hợp tác với người khác, luân phiên trong khi chơi và giao tiếp.	• Luân phiên bỏ gạch đá vào hộp thiếc. • Luân phiên kéo gương mặt gây cười của nhau.	Anh
3. Cháu Lâm hiểu các chỉ dẫn đơn giản.	• Trong sinh hoạt hàng ngày, và cả trong giờ chơi, sử dụng cử chỉ điệu bộ và lời nói khi trò chuyện với Lâm.	Mẹ
4. Cháu Lâm sử dụng dấu để bày tỏ bản thân.	• Tìm hiểu các dấu được cộng đồng người điếc ở địa phương sử dụng. Hãy sử dụng các dấu này khi trò chuyện với cháu và khuyến khích cháu cùng sử dụng. • Giúp Lâm gặp gỡ các người điếc khác – cả trẻ em và người lớn.	Ba và cả nhà

Ngày hẹn lần sau: 9.8.1994

Người lập kế hoạch: H. Hải
Ngày: 7.5.1994

4

Chị thấy đó, các cháu đều khác nhau, và cần có kế hoạch giáo dục cá nhân riêng tùy theo nhu cầu đặc thù của mỗi cháu.

- Phương pháp "đều đều mỗi ngày" là phương pháp tốt nhất cho trẻ khiếm thính.
- Nếu chúng ta sử dụng tốt các kỹ năng giao tiếp của chúng ta, trẻ sẽ học giao tiếp theo cách riêng của trẻ.

Hãy xem xét các hướng dẫn sau đây:

Cách trò chuyện với trẻ khiếm thính ...

Trò chuyện với trẻ về những việc đang xảy ra xung quanh trẻ. Như thế, trẻ sẽ bắt đầu liên hệ âm thanh trẻ nghe với hành động, sự kiện, con người và đồ vật trẻ thấy.	
Hạ thấp người xuống, đối mặt với trẻ khi nói với trẻ.	
Trước khi nói với trẻ, hãy nhìn mặt trẻ, làm trẻ chú ý bằng cách chạm nhẹ vào người trẻ và gọi tên trẻ. Trẻ phải nhìn chúng ta khi chúng ta nói với trẻ.	
Khi nói về vật gì đó, chúng ta hãy để vật đó ở gần mặt để trẻ vừa nhìn thấy môi của chúng ta, vừa nhìn thấy vật đó. Khuyến khích trẻ nhìn và lắng nghe.	
Dùng cử chỉ điệu bộ khi nói. Cũng nên khuyến khích trẻ dùng cử chỉ điệu bộ.	

Nói chuyện tự nhiên. Không cường điệu các cử động của miệng.	
Nói với giọng tự nhiên. Không la lớn, cũng không thì thầm.	
Khi có một vật gì phát ra tiếng động, âm thanh nhắm tới trẻ, hãy nói với trẻ về vật đó. Khuyến khích trẻ nhìn nó và lắng nghe.	
Khuyến khích trẻ phát âm bằng cách ca hát hoặc chơi trò chơi với âm thanh. Khen ngợi khi trẻ phát âm.	
Sử dụng nét mặt biểu cảm khi trò chuyện với trẻ để giúp trẻ dễ hiểu điều chúng ta đang nói.	

Hãy ráng nhớ tất cả các điều trên mỗi khi giao tiếp với trẻ khiếm thính!

Một điều nữa thôi! Một cách nữa để giúp trẻ khiếm thính và phụ huynh là tổ chức sinh hoạt nhóm để nhiều phụ huynh và trẻ có dịp trò chuyện và học tập lẫn nhau. Hãy xem Phần 11 để biết thêm chi tiết …

Chờ một chút … Nãy giờ nói về tật khiếm thính, mà anh chỉ nhắc có chút xíu về máy trợ thính! Tôi nghĩ máy trợ thính rất quan trọng …

Đúng! Máy trợ thính rất quan trọng và có ích với nhiều trẻ khiếm thính, nhất là những trẻ khó nghe. Nhưng chúng ta cần biết những giới hạn của máy trợ thính để có những mong đợi thực tế - không quá nhiều cũng không quá ít.
Xin hãy đọc tiếp!

MÁY TRỢ THÍNH

Máy trợ thính là gì?

Máy trợ thính là dụng cụ khuếch đại âm thanh (làm âm thanh lớn lên).

Máy trợ thính giúp trẻ khiếm thính như thế nào?

Tất cả chúng ta đều học nói qua việc nghe mọi người xung quanh nói chuyện. Trẻ khiếm thính khó học nói vì không thể nghe người khác nói chuyện. Máy trợ thính làm âm thanh - cả lời nói - lớn hơn, đến mức trẻ có thể nghe được; và nhờ đó trẻ học nói được.

Khi mang máy trợ thính, trẻ có nghe được bình thường không?

Không! Trẻ mang máy trợ thính không nghe được bình thường. Máy trợ thính làm tất cả âm thanh lớn hơn – tiếng chó sủa, tiếng em bé khóc, tiếng xe buýt rúc còi, chứ không chỉ tiếng nói. Hơn nữa, sau khi đi qua máy trợ thính, âm thanh sẽ thay đổi, không giống với âm thanh người bình thường nghe được. Tuy nhiên, dù trẻ không nghe được bình thường, máy trợ thính cũng giúp trẻ nghe tốt hơn.

Có phải tất cả trẻ khiếm thính đều có lợi khi mang máy trợ thính không?

Không! Không phải tất cả trẻ khiếm thính đều có lợi khi mang máy trợ thính, chỉ là đa số - nếu được giúp đỡ và hỗ trợ tốt. Máy trợ thính có lợi cho trẻ khiếm thính nhẹ và vừa hơn cho trẻ khiếm thính nặng. Nhưng có nhiều yếu tố chúng ta cần cân nhắc trước khi mua máy trợ thính cho trẻ. Xin hãy lật đến trang 41, đọc bài "Những điều cha của Côn biết về máy trợ thính".

Có phải mang máy trợ thính cho trẻ là việc cuối cùng chúng ta làm cho trẻ?

Không phải! Mang máy trợ thính cho trẻ mới chỉ là việc đầu tiên của chúng ta. Sau đó, chúng ta phải giúp phụ huynh và trẻ biết sử dụng máy trợ thính. Nếu không, bản thân máy trợ thính không có giá trị bao nhiêu, và không mang đến cho trẻ nhiều lợi ích như chúng ta mong muốn. Chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ rằng, dù trẻ có mang máy hay không, vẫn còn nhiều việc chúng ta có thể làm để giúp trẻ. Đó là nội dung của phần này. Xin hãy đọc tiếp!

Khi nào nên bắt đầu mang máy trợ thính cho trẻ?

Nếu máy trợ thính thực sự có ích cho trẻ, thì chúng ta nên cho trẻ mang máy ngay khi phát hiện tật khiếm thính ở trẻ.

Có nhiều loại máy trợ thính, phải không?

Phải. Có nhiều loại máy trợ thính; tuy nhiên, không phải loại nào cũng có sẵn khi chúng ta cần đến. Hãy xem qua vài loại máy trợ thính …

Hãy nhớ!

Máy trợ thính không phải là cách trị liệu, mà chỉ là thiết bị giúp giảm bớt ảnh hưởng của tật khiếm thính trên trẻ khiếm thính.

Chọn máy trợ thính …[1]

Như chúng ta đã nói, có nhiều loại máy trợ thính. Mỗi loại đều có ưu và khuyết điểm riêng. Ở đây chúng ta chỉ nói đến loại "đeo trước ngực" và loại "đeo sau tai". Nhưng hãy luôn luôn nhớ rằng chỉ những kỹ thuật viên lành nghề mới có ý kiến đúng về máy trợ thính cho trẻ!

Máy trước ngực

- Hộp nhỏ, bỏ trong túi vải đeo trước ngực. Các dây dẫn tín hiệu đi từ cái micrô tí hon đến núm tai nằm vừa vặn bên trong tai ngoài.
- Chạy bằng pin. Cần được chăm sóc và bảo trì thường xuyên.

Ưu điểm:

- Đặc biệt thích hợp cho trẻ khiếm thính nặng.
- Có dãy điều chỉnh rộng.
- Dễ mang và bảo trì hơn máy sau tai.
- Bền hơn và khó mất hơn máy sau tai.
- Rẻ tiền hơn máy sau tai.
- Dùng loại pin rẻ tiền hơn so với pin của máy sau tai.

Khuyết điểm:

- Rất dễ làm người khác chú ý.
- Micrô đặt xa tai.
- Micrô dễ bị cọ sát, tạo ra tiếng ồn, ảnh hưởng tới khả năng nghe các âm thanh lời nói.
- Một micrô chung cho hai tai.

Máy sau tai

- Hộp nhựa nhỏ xíu, đeo phía sau tai ngoài, có một ống nhỏ gắn vào núm tai nằm vừa vặn trong tai ngoài.
- Chạy bằng pin nhỏ. Cần được chăm sóc và bảo trì thường xuyên.

Ưu điểm:

- Có thể dùng cho trẻ khiếm thính vừa hoặc nặng.
- Thường có một dãy điều chỉnh.
- Thuận tiện khi mang và không quá làm người khác chú ý.
- Micrô được đặt ở ngang tai nên bắt âm thanh ít tạp âm hơn máy trước ngực.
- Mỗi tai có một micrô riêng phù hợp với độ mất thính lực ở mỗi tai.

Khuyết điểm:

- Thường đắt tiền hơn máy trước ngực.
- Mỏng manh và dễ hư hơn máy trước ngực.
- Dễ mất hơn.

[1] *Đây là các loại máy phổ biến ở thị trường Zimbabwe đầu thập niên 90.*

Máy trợ thính hoạt động ra sao?

Máy trước ngực

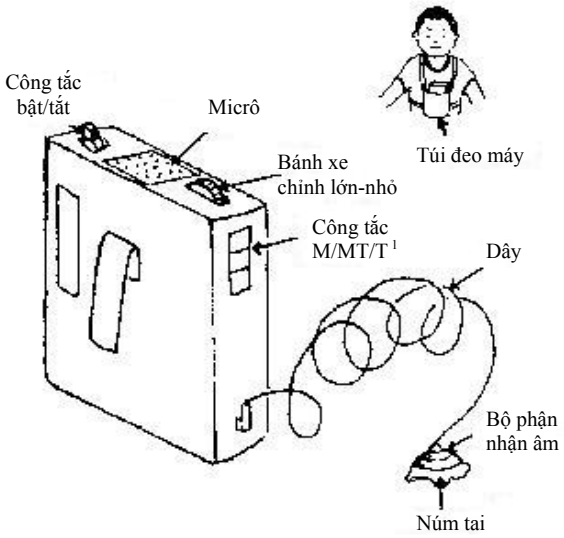

Máy sau tai

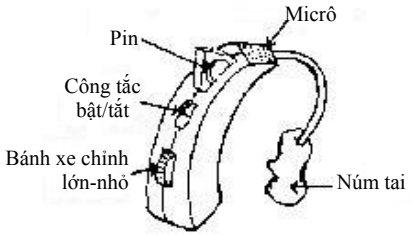

- **Micrô** thu âm thanh vào máy trợ thính rồi chuyển đến tai. Micrô rất mỏng manh và cần được quan tâm chăm sóc để không bị hư hại. Không được bọc micrô lại, vì như thế sẽ hạn chế âm thanh vào máy trợ thính.
- Bình thường, nên để **công tắc M/MT/T** ở vị trí **M**.
- **Công tắc bật/tắt** dùng để bật/tắt máy trợ thính. Phải tắt máy khi không sử dụng; chỉ bật máy khi sử dụng.
- Trên **bánh xe chỉnh lớn-nhỏ** có ghi số. Các kỹ thuật viên nên hướng dẫn phụ huynh chọn độ lớn-nhỏ phù hợp với trẻ. Luôn luôn kiểm tra để biết máy được đặt ở mức âm lượng thích hợp.
- **Pin** cung cấp năng lượng cho máy trợ thính hoạt động. Phải chú ý thay pin thường xuyên; nếu pin yếu, máy trợ thính sẽ làm việc không hiệu quả như mong muốn. Để kiểm tra xem pin còn tốt không, hãy đặt bộ phận nhận âm vào tai và lắng nghe. Nếu máy làm âm thanh lớn như mong muốn thì pin còn tốt; nếu máy làm âm thanh không lớn như mong muốn, thì cần thay pin.
- **Dây** chuyển âm thanh từ máy trước ngực đến bộ phận nhận âm, rồi vào tai. Kiểm tra xem dây có gắn đúng vào máy và có còn lành lặn không. Nếu dây không còn lành lặn, phải thay ngay.
- **Bộ phận nhận âm** nhận âm thanh từ dây và chuyển âm thanh vào tai qua núm tai.

[1] Công tắc M/MT/T: M=Micrô, T=Telephone. Bình thường công tắc ở vị trí M; khi nghe điện thoại, bật sang T; khi muốn vừa nghe âm thanh ở môi trường, vừa nghe điện thoại thì bật sang MT.

... Còn tiếp ...

- **Núm tai** là khối nhựa được đúc vừa với lỗ tai của từng trẻ. Giữa núm tai có một ống nhỏ chuyển âm thanh từ bộ phận nhận âm vào tai. Núm tai phải tuyệt đối vừa vặn với tai của trẻ. Nếu núm tai không vừa, trẻ sẽ nghe tiếng hú phát ra từ máy trợ thính. Khi đó, phải làm núm tai mới cho trẻ. Phụ huynh phải để ý đến điều này, nhất là khi trẻ còn nhỏ và lớn nhanh. Quan trọng nhất là phải giữ sạch núm tai. Nếu có thể thì mỗi ngày nên dùng bàn chải chà rửa núm tai trong nước xà bông ấm.
- **Túi mang máy** bằng vải, được dùng để mang máy trên người của trẻ.

Phụ huynh cần làm gì?

Nếu trẻ mang máy trợ thính, phụ huynh phải nhận trách nhiệm chăm sóc máy, coi đó như một phần công việc hàng ngày. Hãy nhớ, khi trẻ lớn hơn, trẻ sẽ lãnh lấy trách nhiệm đó.

Dưới đây là vài điểm chính phụ huynh cần nhớ:

- Trước khi mang máy vào tai trẻ, hãy thử máy trên tai của mình. Nếu thấy nhột hoặc đau, khó chịu thì đó là do đã chỉnh máy quá cao cho trẻ.
- Phải chắc là máy trợ thính không thể bị vặn lên nấc âm lượng lớn hơn nhu cầu của trẻ.
- Phải nhớ bật máy cho trẻ khi thay quần áo cho trẻ vào buổi sáng, và tắt máy khi chuẩn bị cho trẻ đi ngủ. Việc làm đều đặn đó sẽ giúp trẻ quen dần với việc mang máy.
- Chọn túi mang máy vừa vặn với trẻ, và giữ cho túi luôn luôn sạch sẽ.
- Với máy trước ngực, nên cuộn phần dây thừa đặt lên phía trên vành tai, để trẻ không nghịch nó.
- **Trước khi** mang máy, hãy kiểm tra để biết tất cả các bộ phận đều được lắp đặt đúng và vận hành tốt.
- Hãy làm sạch núm tai mỗi đêm.
- Thay pin khi cần.
- Giúp trẻ biết quí và yêu thích máy trợ thính; biến việc sử dụng máy trợ thính thành trò vui của trẻ.

Ở đâu có máy trợ thính? [1]

Muốn trang bị máy trợ thính, chúng ta phải hỏi ý kiến của các chuyên gia. Máy trợ thính thường có ở:

- Các công ty, cửa hàng bán máy trợ thính
- Trường chuyên biệt dạy trẻ điếc
- Bộ giáo dục
- Các bệnh viện trung ương

Hãy nhớ! Trước khi mua máy cho trẻ, phải đưa trẻ đến chuyên gia đo thính lực chính qui.

Nếu máy trợ thính có vẻ không hoạt động tốt, hãy kiểm tra những việc sau:

- Công tắt bật/tắt phải ở vị trí "bật", bánh xe chỉnh lớn/nhỏ phải được vặn lên.
- Có pin trong máy?
- Lắp pin đúng chiều?
- Pin còn tốt?
- Núm tai có dơ hay bị nghẹt?
- Dây có hư hỏng hay đứt?
- Dây nối đúng?

Nếu sau khi kiểm tra các mục trên mà máy vẫn không hoạt động tốt, hãy đưa phụ huynh, trẻ và máy đến nhà cung cấp máy trợ thính.

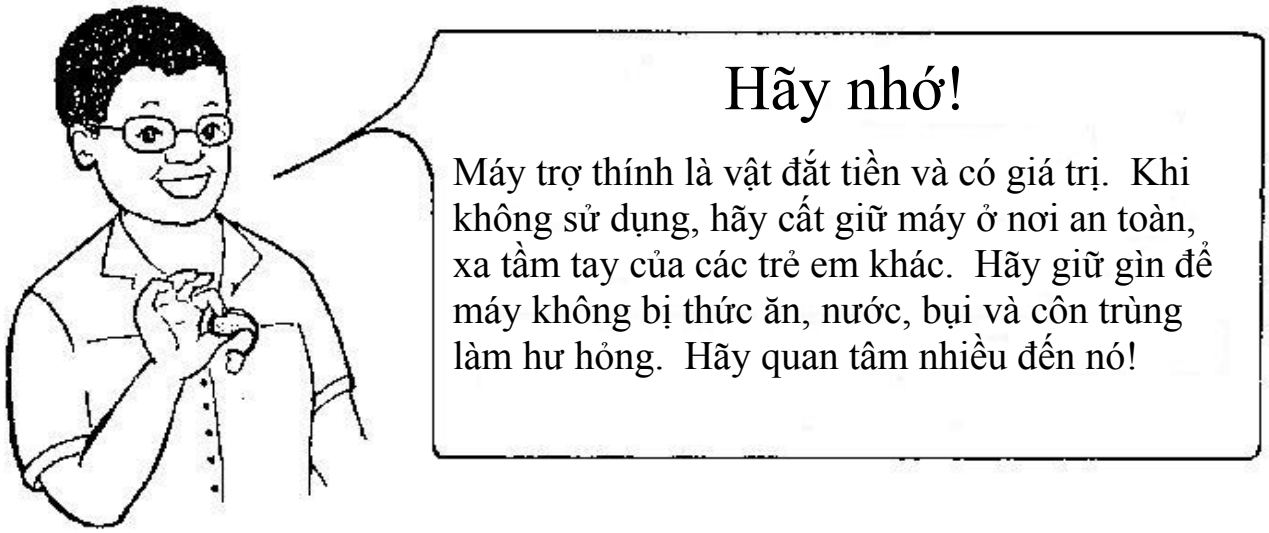

[1] *Ở Zimbabwe, thập niên 1990*

Hãy nhớ! Không phải tất cả trẻ khiếm thính đều cần mang máy trợ thính. Hãy suy nghĩ kỹ trước khi mua máy cho trẻ.

- Trẻ có được kỹ thuật viên lành nghềkiểm tra thính lực không?
- Mang máy có lợi cho trẻ không? Chắc không?
- Có đủ tiền mua máy không?
- Khi đã mua máy rồi, có đủ tiền để bảo trì máy không – thay núm tai mới, thay pin mới, thay dây mới, v.v.?
- Có đủ tiền để đi đến những nơi cung cấp các dịch vụ đó không?
- Có chắc là phụ huynh đã được hướng dẫn để giúp trẻ sử dụng máy trợ thính ở nhà không? Có khả năng góp ý và hỗ trợ phụ huynh khi họ cần không?
- Phụ huynh có nhận thức đầy đủ về những gì máy trợ thính có thể và không thể làm cho con của họ không?

Với những trẻ không được mang máy trợ thính, chúng ta **phải nhớ rằng có nhiều điều chúng ta có thể làm để giúp trẻ khiếm thính, và những điều đó cũng quan trọng không kém việc mang máy trợ thính!**

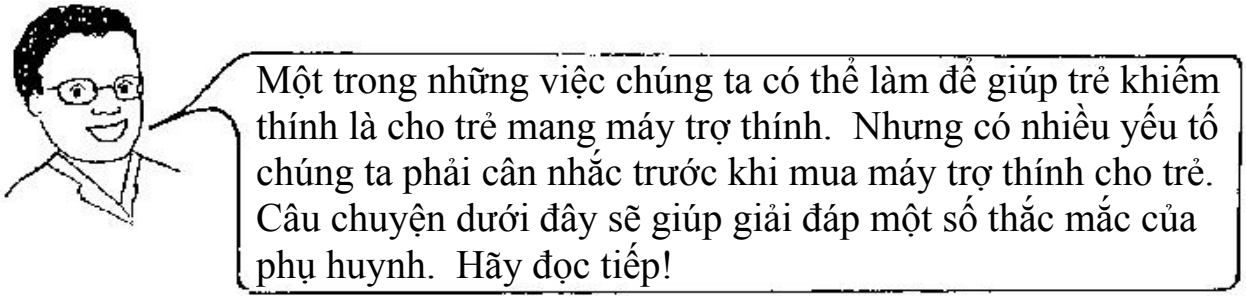
Một trong những việc chúng ta có thể làm để giúp trẻ khiếm thính là cho trẻ mang máy trợ thính. Nhưng có nhiều yếu tố chúng ta phải cân nhắc trước khi mua máy trợ thính cho trẻ. Câu chuyện dưới đây sẽ giúp giải đáp một số thắc mắc của phụ huynh. Hãy đọc tiếp!

Cha của cháu Côn tìm hiểu mọi chuyện về máy trợ thính …
Chào ông!
Ông cần chi?
Chào cô! Con tôi, cháu Côn đây, nghe không tốt lắm. Tôi muốn biết máy trợ thính có giúp cháu nghe tốt hơn không.
Khoa Phục Hồi Chức Năng
Được rồi! Anh biết nhiều về máy trợ thính chưa? Hay anh có thắc mắc gì?
À! Tôi có nhiều thắc mắc muốn nhờ cô giải đáp.
Sẵn sàng! Mời anh và cháu vào rồi chúng ta sẽ nói chuyện.
Cám ơn cô.
Nếu cháu Côn không nghe được gì cả, thì máy trợ thính không có ích cho cháu lắm. Nhưng nếu cháu chỉ nghe khó thì máy trợ thính có thể giúp cháu học nói.
À …
Tôi biết…

Nên cho trẻ mang máy trợ thính lúc mấy tuổi?
Tốt nhất nên cho trẻ mang máy lúc còn nhỏ … từ vài tháng tuổi.
Vậy máy trợ thính có giúp cháu Côn nói được không?
Dưới 5 tuổi là tốt nhất.
Hay quá, Côn mới 3 tuổi…
Anh cần nhớ là máy trợ thính không phải là một phương pháp trị liệu. Nếu cháu Côn nghe khó thì máy trợ thính có thể giúp cháu học nói. Nhưng cháu cũng cần anh và cả gia đình giúp nữa.
Vậy nghĩa là sao?
Nghĩa là, không phải cứ mang máy vào là trẻ sẽ nghe được bình thường ngay và biết nói ngay. Chúng ta cần dạy trẻ biết lắng nghe và hiểu những gì cháu nghe được. Rồi dần dần cháu sẽ nói được nhiều hơn!
Tôi có phải trả tiền mua máy không?
À, còn tùy … Đôi khi máy được cấp phát miễn phí, đôi khi anh phải trả tiền mua nó.
Sau khi mua máy, tôi có phải tốn thêm chi phí nào nữa không?
Có chứ. Để tôi giải thích thêm cho anh rõ …

Để chạy tốt, máy trợ thính cần được chăm sóc cẩn thận và làm vệ sinh mỗi ngày. Cứ vài tháng lại phải thay pin mới cho máy và núm tai mới cho trẻ. Những thứ này cũng tốn tiền. Máy trợ thính chỉ có ở những thành phố lớn, vì vậy anh phải tốn tiền xe đi đến đó. Tiền xe, tiền mua pin và tiền làm núm tai cộng lại cũng khá là cao.

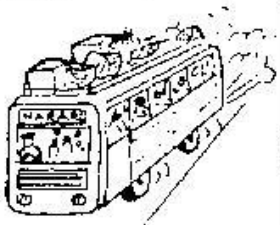

Bây giờ thì tôi đã biết là có nhiều việc tôi phải suy nghĩ trước khi quyết định mua máy trợ thính cho cháu Côn. Đầu tiên, tôi phải đưa cháu đi đo thính lực, phải không?

Đúng vậy!

À! Còn một điều nữa, rất quan trọng. Cháu Côn cần máy trợ thính, nhưng cháu cũng cần thời gian, sự quan tâm và tình yêu thương của cả gia đình. Đừng quên điều đó!

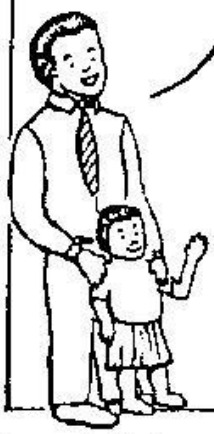

Chúng tôi không quên đâu! Có nhiều việc tôi và gia đình phải đắn đo, suy nghĩ; nhưng thời gian, sự quan tâm và tình yêu thương thì lúc nào chúng tôi cũng có sẵn!

Thế thì hay quá! Bây giờ xin hãy đọc tiếp để biết thêm cách giúp đỡ cháu Côn …

HẾT

Xin chào! Anh chị có muốn biết vài cách vui vui giúp trẻ thích nghe âm thanh không? Tại sao chúng ta không thử tự làm một "dụng cụ trợ thính"! Làm nó cũng vui, mà dùng nó cũng vui! Nó sẽ giúp trẻ nghe nhiều hơn và lắng nghe nhiều hơn. Nó đặc biệt có ích với những trẻ nghe khó. Xin hãy đọc tiếp …

Ống nhựa gắn với cái quặng **Loa tai bằng giấy**

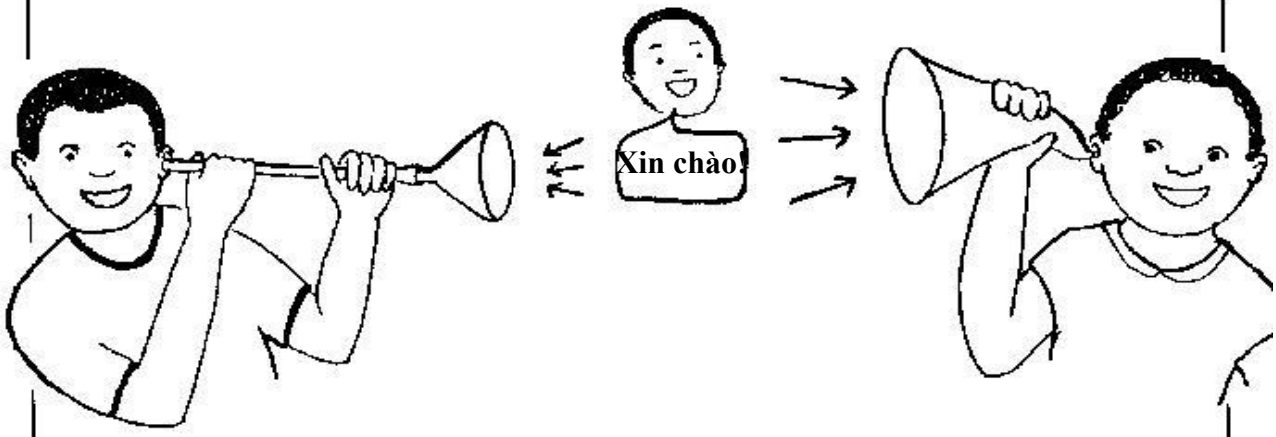

Chúng hoạt động ra sao?

- Đầu lớn của quặng và loa hứng âm thanh, đưa thẳng vào tai.
- Ở ống nhựa gắn với cái quặng, âm thanh đi từ quặng vào tai qua chiều dài của ống nhựa.
- Người nói với trẻ khiếm thính sẽ cầm lấy cái quặng, nói trực tiếp, rõ ràng vào đầu quặng.

Phụ huynh cần làm gì?

- Với ống nhựa gắn với cái quặng, phụ huynh cần mua 1 mét ống nhựa nhỏ và một cái quặng nhựa gắn vừa với ống nhựa.

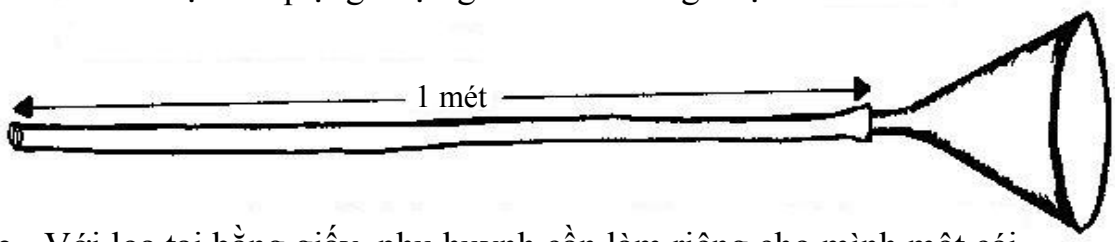

- Với loa tai bằng giấy, phụ huynh cần làm riêng cho mình một cái. Hãy xem hướng dẫn cách làm ở trang 45 …

Cách làm "loa tai" bằng giấy

Vật dụng cần thiết:

Tấm ván bọc nhựa

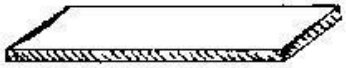

2 tấm nhựa

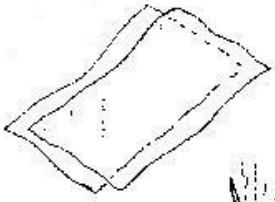

Giấy trang trí

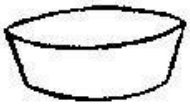

1 cái tô lớn (đường kính khoảng 17cm)

Hủ da-ua

Đất bùn

Nắp viết

Hồ loãng

Băng giấy

1 Đặt cái tô nằm úp trên tấm ván bọc nhựa, rồi úp hủ da-ua lên đáy tô.

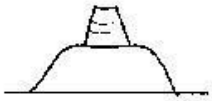

2 Đắp bùn lên tô và hủ da-ua, rồi tạo dáng thành hình nón như hình bên dưới.

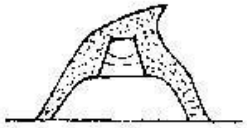

3 Bọc tất cả trong hai lớp nhựa, từng lớp một.

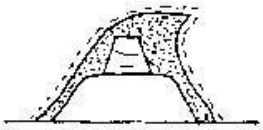

4 Rọc giấy báo cũ thành băng dài, nhúng vào hồ pha loãng. Lần lượt quấn các băng giấy bao lấy hình nón ở bước 3 (bên ngoài hai lớp nhựa) – quấn 5 lớp như hình mô tả bên dưới.

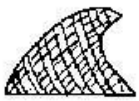

Lớp 1
Chéo qua chéo lại

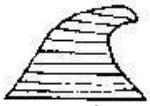

Lớp 2
Ngang

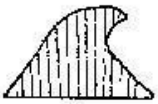

Lớp 3
Dọc

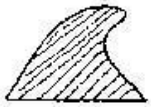

Lớp 4
Xiên

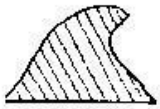

Lớp 5
Xiên chiều ngược lại

5 Nhẹ nhàng gở cả 5 lớp giấy vừa quấn ra khỏi cái khuôn bằng bùn, ta có cái loa tai.
6 Để khô.
7 Làm một ống tai như hình bên dưới.
8 Bọc cả trong lẫn ngoài cái loa tai bằng giấy gói hàng (giấy bao xi măng).
9 Để khô.
10 Bọc loa bằng giấy trang trí. Sơn lên một lớp sơn bóng cho bền và đẹp.
11 Dùng thử.

Lật qua trang sau để xem cách dùng dụng cụ trợ thính. →

Cách làm ống tai

1 Làm bằng nắp viết (cắt ngắn, nếu cần.

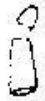

2 Cắt bỏ phần chóp và mài nhẵn.

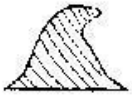

3 Cắt bỏ phần chóp nhọn của loa giấy sao cho vừa với ống tai.

4 Làm ẩm chỗ vừa cắt bằng hồ loãng.

5 Từ bên trong loa giấy, đưa ống tai lắp vào chỗ vừa cắt (phải thật chặt).

Cách sử dụng dụng cụ trợ thính

Bản thân dụng cụ trợ thính không giúp ích bao nhiêu nếu trẻ không được dạy sử dụng đúng cách. Muốn nói được, trẻ phải học lắng nghe.

Hãy nhớ – những lúc tốt nhất để dạy trẻ lắng nghe là lúc chúng ta nói với trẻ về những việc trẻ đang làm hoặc về những việc đang xảy ra xung quanh trẻ – nghĩa là trong các sinh hoạt tự nhiên hàng ngày trong gia đình,. Điều này rất quan trọng.
Nhưng, nếu phụ huynh có thời gian và muốn làm nhiều hơn nữa, thì dưới đây là một số ý kiến về các trò chơi nghe – nói để họ làm thử …

Trước khi bắt đầu!

Nếu trẻ dùng máy trước ngực hoặc sau tai, hãy kiểm tra xem máy hoạt động có tốt không và trẻ có thoải mái khi mang máy không.

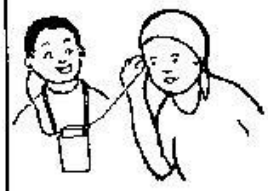

Nếu trẻ dùng quặng nối với ống nhựa: người nói phải giữ chặt miệng quặng phía dưới miệng, tựa vào cằm. Người nghe phải giữ đầu ống nằm trong lỗ tai và nhìn mặt người nói.

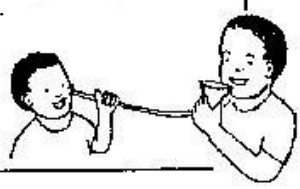

… và đây là các trò chơi!

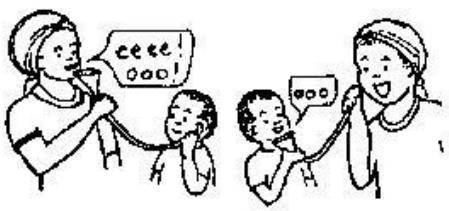

Luân phiên phát âm nhiều âm khác nhau.

Giả tiếng kêu của con vật khi nhìn thấy con vật.

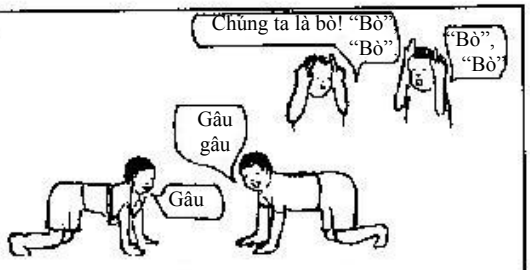

Chơi trò chơi giả làm con vật và giả tiếng kêu của con vật.

Khi nghe âm thanh phát ra, chỉ cho trẻ xem vật phát ra âm thanh đó và bắt chước lặp lại âm thanh đó.

Trẻ phải lắng nghe. Khi nghe chúng ta nói "bỏ", trẻ sẽ bỏ cục đá vào hộp thiếc.

Cầm đồ vật để bên cạnh gương mặt của chúng ta, như vậy trẻ sẽ nhìn thấy miệng của chúng ta khi chúng ta nói tên đồ vật.

Hành động theo âm thanh. Trẻ phải di chuyển, nhảy múa khi chúng ta gõ trống. Khi chúng ta ngừng gõ, tất cả phải ngồi xuống.

Chơi với hình các con vật. Khi chúng ta giả tiếng của con vật, trẻ phải lắng nghe và chỉ đúng hình con vật.

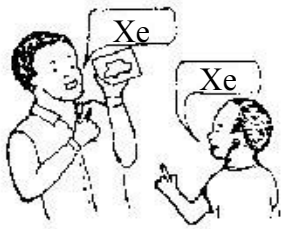

Cầm tấm hình để bên cạnh gương mặt, nói tên vật trên hình và khuyến khích trẻ nói lại.

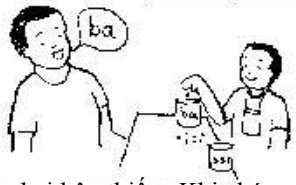

Dùng hai hộp thiếc. Khi chúng ta nói "ba" trẻ phải bỏ cục gạch vào hộp thứ nhất. Khi chúng ta phát âm "sss", trẻ phải bỏ cục gạch vào hộp kia. Trẻ phải lắng nghe. Lặp lại trò chơi với các âm thanh khác.

Để một nhóm đồ vật quen thuộc trên bàn. Nói tên từng món, trẻ phải lắng nghe và lấy đúng vật được gọi tên.

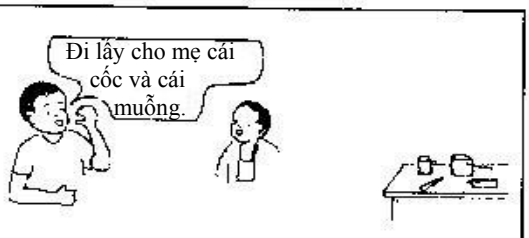

Dùng cử chỉ điệu bộ và lời nói bảo trẻ làm một việc đơn giản. Trẻ phải lắng nghe và làm theo yêu cầu.

Hãy bắt đầu với các hoạt động dễ nhất. Khi trẻ đã làm được, mới dần dần cho trẻ tham gia các hoạt động khó hơn. Và <u>đừng quên</u> các hoạt động về "lắng nghe" ở Phần 3!

Những điều quan trọng cần nhớ về máy trợ thính

- Mỗi trẻ mỗi khác và có nhu cầu khác nhau. Các trẻ khiếm thính đều có nhu cầu khác nhau và cần giúp đỡ theo cách khác nhau. Một số cần mang máy trợ thính, số khác không cần.
- Phụ huynh của trẻ khiếm thính phải nhận thức đầy đủ về những gì máy trợ thính có thể làm được và không làm được với con của họ. Chúng ta phải giúp họ hiểu, để từ đó có những kỳ vọng thực tế.
- Có nhiều việc chúng ta có thể làm để giúp trẻ khiếm thính. Cho trẻ mang máy chỉ là một trong số những việc đó.
- Chính phụ huynh là người giúp trẻ nhiều nhất. Người cha, người mẹ có tình thương và kiến thức là người có giá trị nhất đối với trẻ khiếm thính.
- Nếu trẻ mang máy, chúng ta phải bảo đảm rằng loại máy đó phù hợp với nhu cầu của trẻ. Máy cũng phải được điều chỉnh phù hợp với mức độ khiếm thính của trẻ. Nghĩa là, chúng ta phải nhờ sự giúp đỡ của các chuyên gia lành nghề về máy trợ thính.
- Máy trợ thính cần phải được chăm sóc và bảo trì đúng cách.
- Khi cho trẻ mang máy trợ thính, chúng ta phải dạy trẻ cách sử dụng để có lợi ích nhiều nhất cho trẻ.
- Điều quan trọng nhất là trẻ phải cảm thấy vui sướng và tự tin khi mang máy. Chúng ta phải giúp trẻ thích sử dụng máy trợ thính, để trẻ thấy học tập và giao tiếp là điều thú vị.

GIAO TIẾP BẰNG TẤT CẢ CÁC PHƯƠNG TIỆN

Giao tiếp "bằng tất cả các phương tiện" là sao?

Chúng ta đã nói là có nhiều cách giao tiếp. Những cách chính là dùng lời nói, dấu hay cử chỉ điệu bộ, hình ảnh và chữ viết. Khi chúng ta nói "giao tiếp bằng tất cả các phương tiện" là ngụ ý dùng tất cả các cách giao tiếp trên để truyền đạt thông tin.

Tại sao chúng ta phải khuyến khích sử dụng các phương tiện giao tiếp khác?

Hầu hết mọi người coi lời nói là phương tiện giao tiếp chính, với sự hỗ trợ của các phương pháp khác. Nhưng nên khuyến khích những người nói không rõ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác để truyền đạt thông tin. Hãy nhớ – truyền đạt thông tin là điều quan trọng chứng không phải phương tiện giao tiếp. Chúng ta cần phải chấp nhận tất cả các phương tiện giao tiếp.

Khi nào chúng ta nên sử dụng các phương tiện giao tiếp khác?

Khi thấy một người khó truyền đạt thông tin bằng lời nói, chúng ta hãy khuyến khích họ sử dụng một phương tiện giao tiếp khác phù hợp với họ. Nên coi đây là phương tiện giao tiếp chính của họ - cũng như lời nói là phương tiện giao tiếp chính của chúng ta, và nên dùng trong mọi tình huống giao tiếp - cũng như chúng ta dùng lời nói.

Làm thế nào để khuyến khích trẻ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác?

Chúng ta có thể khuyến khích trẻ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác bằng nhiều cách: bản thân chúng ta coi trọng các phương tiện giao tiếp đó, sử dụng chúng với trẻ, đồng thời đáp lại và khen ngợi khi trẻ sử dụng chúng. Cũng giống như khi chúng ta khuyến khích trẻ học nói.

Đối với trẻ khiếm thính, **ngôn ngữ dấu** thường là phương tiện giao tiếp chính. Điều này rất quan trọng. Hãy đọc tiếp!

NGÔN NGỮ DẤU …

"Bạn biết không, ngôn ngữ dấu là tiếng mẹ đẻ của người khiếm thính đó!"

(Shirirayi Chiwara – Người khiếm thính trưởng thành)

- Ngôn ngữ dấu là một ngôn ngữ.
- Nó cũng phức tạp và chi tiết như bất kỳ ngôn ngữ nói nào khác.
- Có nhiều ngôn ngữ nói như tiếng Ndebele, tiếng Shona, tiếng Pháp, tiếng Anh, v.v. thì cũng có nhiều ngôn ngữ dấu như ngôn ngữ dấu của Zimbabwe, ngôn ngữ dấu của Anh, ngôn ngữ dấu của Kenya, v.v.
- Ngôn ngữ dấu cũng tuân theo các qui luật văn phạm chặt chẽ, chứ không chỉ là một tập hợp các dấu ngẫu nhiên đặt cạnh nhau.
- Ngôn ngữ dấu sử dụng toàn bộ cơ thể, nhất là hai bàn tay, nét mặt và dáng điệu cơ thể.
- Những người khiếm thính trưởng thành sử dụng ngôn ngữ dấu như tiếng mẹ đẻ có tiềm năng trở thành giáo viên dạy ngôn ngữ dấu tốt nhất, vì đó là ngôn ngữ của họ. Hãy cố gắng học ở họ.

Để trình bày ích lợi của dấu trong giao tiếp, hãy tổ chức hoạt động dưới đây …

1 Tập hợp một nhóm nhỏ.

2 Trao cho mỗi người trong nhóm một thông điệp đơn giản.

3 Từng người lần lượt đứng trước nhóm dùng dấu truyền thông điệp đó cho nhóm – **chỉ dùng dấu**.

4 Cuối cùng, thảo luận với nhóm về hiệu quả của việc dùng dấu trong giao tiếp.

Hãy nhớ! Với trẻ khiếm thính, chúng ta phải tập trung phát triển ngôn ngữ dấu. Nhưng chúng ta cũng phải tiếp tục động viên trẻ dùng các cách giao tiếp khác, như lời nói và chữ viết. Trẻ thích sử dụng phương pháp nào thì sẽ giao tiếp hiệu quả bằng phương pháp đó!!

Dạy trẻ sử dụng ngôn ngữ dấu

- Ở Phần 10, chúng ta đã nói về cách trẻ học dùng từ trong ngôn ngữ nói.
- Ở đây chúng ta sẽ xem xét cách trẻ học dùng dấu trong ngôn ngữ dấu.
- Chúng ta sẽ thấy là có nhiều điểm giống nhau giữa việc trẻ học dùng từ và học dùng dấu.
- Cũng như việc học từ, việc học dấu cũng có 3 bước:
  - Trẻ thấy dấu được dùng trong tình huống có ý nghĩa.
  - Trẻ liên hệ dấu với ý nghĩa và cố gắng làm theo.
  - Trẻ chủ động sử dụng dấu trong tình huống cụ thể.
- Trãi qua 3 bước đó, có một số việc quan trọng cả phụ huynh và trẻ cần phải làm …

Bước	Trẻ	Phụ huynh	Hãy nhớ!
1 **Hiểu ý nghĩa**	• Thấy dấu được dùng trong nhiều tình huống. • Liên hệ dấu đó với ý nghĩa của nó. • Bắt đầu hiểu dấu.	• Nhấn mạnh dấu và sử dụng dấu trong nhiều tình huống. • Lặp lại dấu và liên hệ rõ ràng dấu với ý nghĩa của nó. • Nhất quán sử dụng cùng một dấu cho một đồ vật cụ thể.	• Ở giai đoạn này, bản thân trẻ không cần làm dấu. • Nên cho trẻ tham gia tích cực vào tình huống. • Hãy kiên nhẫn – Giai đoạn này có thể kéo dài.
2 **Làm theo …**	• Cố gắng làm theo những dấu trẻ thấy trong tình huống. • Được khuyến khích nhờ những đáp ứng của người lớn. • Tiếp tục cố gắng!	• Cho trẻ thời gian để thử làm dấu. • Khen ngợi mọi nỗ lực làm dấu của trẻ. • Tiếp tục làm dấu trong mọi tình huống.	• Chúng ta có thể giúp trẻ, nhưng không ép buộc trẻ. • Cho trẻ thực hành nhiều ở giai đoạn này - Đừng thúc hối trẻ sang bước kế tiếp.
3 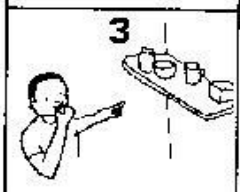 **Dùng dấu có ý nghĩa**	• Suy nghĩ về ý nghĩa của điều trẻ muốn truyền đạt. • Nhớ lại từ mang ý nghĩa này. • Nhớ cách làm dấu.	• Kéo dài hoạt động để trẻ có thời gian suy nghĩ và dùng dấu. • Khen ngợi và chấp nhận mọi nỗ lực sử dụng dấu của trẻ trong tình huống có ý nghĩa.	• Dần dần giới thiệu các dấu mới và hoạt động mới. • Chúng ta và gia đình phải luôn luôn dùng cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp với trẻ.

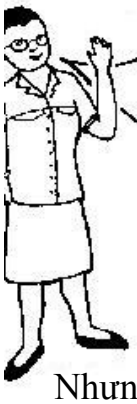

Chúng ta đã nói ngôn ngữ dấu không phải chỉ là những dấu rời rạc. Trẻ điếc cần học cách ráp dấu thành câu, như trẻ nghe được học cách ráp từ thành câu.

Nhưng trước khi học ráp dấu, trẻ cần biết nhiều loại dấu, không chỉ những dấu về đồ vật và người, mà còn cả những dấu về hành động, tính chất và các tình huống xã hội. Dưới đây là một vài loại dấu có thể có ích cho trẻ.

Người	**Đồ vật**	**Xã hội**	**Hành động**	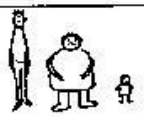 **Mô tả**
mẹ	nước	chào	cho	lớn
cha	bánh mì	cám ơn	đi bộ	nhỏ
đàn bà 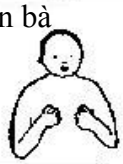	sữa	không	chạy	đói
đàn ông	nhà	vâng	ăn	vui
tôi	banh	nữa 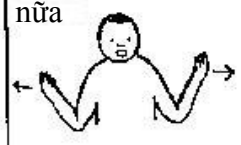	uống	buồn
anh	trẻ em	lại đây	ngủ	sợ

Đây chỉ là một số dấu được người khiếm thính Zimbabwe sử dụng.
Hãy tìm hiểu các dấu được người khiếm thính
Việt Nam sử dụng.

Xin chờ một chút. Anh có thể cho tôi biết các dấu này được tạo ra như thế nào không?

Đây là điều rất thú vị. Nhiều dấu (chứ không phải tất cả) được liên hệ đến biểu hiện của sự việc, đồ vật có liên quan. Vì thế, ở Zimbabwe, dấu "bánh mì" là hành động cắt bánh mì; "chuối" là hành động lột chuối, "mẹ" là hành động của cho bú, "cha" là hành động đưa bánh mì, v.v. Thường thì chúng chỉ đơn giản như thế! Trong cộng đồng, mọi người sẽ phát triển dấu tùy theo cách các sự việc được thực hiện trong cộng đồng đó. Tương tự, trẻ và gia đình sẽ phát triển các dấu riêng của họ tùy thuộc vào nhu cầu của họ trong gia đình. Như vậy, nếu chúng ta cần một dấu đặc biệt nào mà chưa có, thì hãy tạo ra.

Và bây giờ, hãy xem xét cách đặt dấu thành câu …

- Trước hết, nên dạy cho trẻ các dấu ở trang 52.
- Nên dạy trẻ học dấu ở tất cả các nhóm, mỗi nhóm vài dấu, hơn là học hết các dấu của một nhóm rồi mới học qua các dấu của nhóm khác.
- Sau đó, dạy những dấu giúp trẻ bày tỏ nhu cầu và sự quan tâm của trẻ.
- Khi đã biết nhiều dấu, trẻ sẽ bắt đầu ráp các dấu lại thành cụm từ hoặc câu ngắn.
- Chúng ta có thể giúp trẻ bằng cách kết nối các dấu trẻ đã biết và thường xuyên sử dụng chúng trong các **trò chơi** và **sinh hoạt hàng ngày**.
- Phụ huynh nên đồng thời nói và sử dụng dấu khi giao tiếp với trẻ …

- **Hãy để dấu trở thành một phần giao tiếp tự nhiên của chúng ta.**

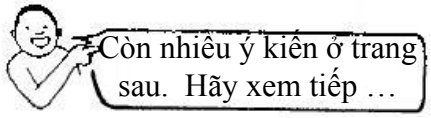

Dưới đây là những câu đơn giản chúng ta thường dùng trong sinh hoạt hàng ngày, với dấu đi kèm. Hãy nhớ, luôn luôn cho trẻ xem những gì chúng ta đang nói đến.

Mặc

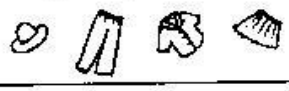

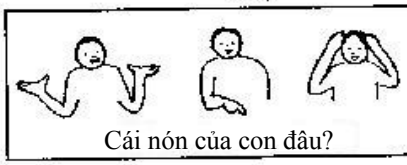
Cái nón của con đâu?

Mặc cái quần rộng của con á!

Mẹ con giặt áo sơmi của bả.

Ba con có đôi giày lớn.

Nấu & Ăn

Mẹ con nấu cháo.

Mấy cái dĩa đâu rồi?

Rửa dĩa và nồi đi.

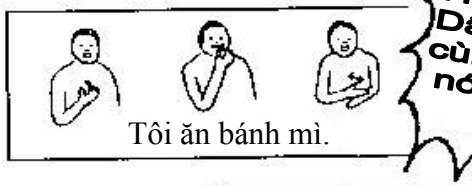
Tôi ăn bánh mì.

Hãy nhớ ... Dấu phải đi cùng với lời nói và nét mặt!

Vui chơi

Trái banh lớn đâu rồi?

Trái banh ở dưới gầm bàn.

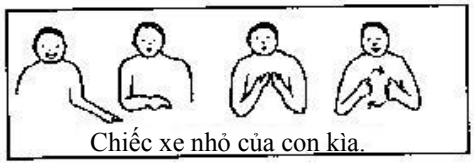
Chiếc xe nhỏ của con kìa.

Búp bê nhỏ đang ngủ.

Trò chuyện hàng ngày

Ba đi xe buýt.

Chào ba!

Em bé đang ngủ.

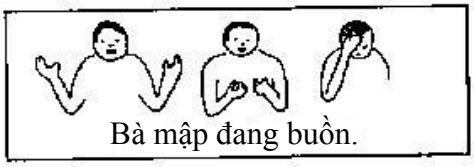
Bà mập đang buồn.

Trẻ học dùng dấu bằng cách nhìn những người xung quanh dùng dấu trong sinh hoạt tự nhiên hàng ngày. Nếu trẻ cố gắng tự mình dùng dấu, hãy khuyến khích và khen ngợi trẻ, nhưng không bao giờ ép buộc trẻ. Chúc vui vẻ!

Những điều quan trọng cần nhớ về ngôn ngữ dấu

- Ngôn ngữ dấu là tiếng mẹ đẻ của nhiều người khiếm thính. Nó là một ngôn ngữ, như tiếng Việt, tiếng Anh hay tiếng Pháp.
- Hãy cố gắng tìm hiểu ngôn ngữ dấu do người điếc ở địa phương mình sử dụng. Yêu cầu họ dạy cho chúng ta để chúng ta dạy lại cho phụ huynh.
- Dấu không chỉ là cử động của bàn tay, mà bao gồm cả nét mặt và cử động của toàn bộ cơ thể.
- Người điếc biết dùng dấu có thể giúp chúng ta làm việc với trẻ điếc và gia đình của trẻ.
- Giúp trẻ học dấu cũng giống như giúp trẻ học từ.
- Điều quan trọng là dạy trẻ những dấu giúp trẻ thể hiện nhu cầu của trẻ và những gì trẻ quan tâm.
- Khi đã học được nhiều loại dấu, trẻ sẽ bắt đầu ráp dấu thành cụm từ và câu.
- Dù rằng việc phát triển ngôn ngữ dấu cho trẻ khiếm thính là cần thiết, chúng ta cũng phải khuyến khích trẻ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác như lời nói và chữ viết.

HÀNH VI ỨNG XỬ

- Trẻ khiếm thính có thể gặp khó khăn trong ứng xử. Bởi vì khó giao tiếp với người khác, các cháu không biết cách ứng xử giống như các trẻ khác. Trẻ khiếm thính cũng có thể chán nản vì không thể bày tỏ bản thân rõ ràng.
- Đây là vấn đề phụ huynh của trẻ khiếm thính hay nêu ra, chúng ta phải hướng dẫn họ cách giúp trẻ. Chúng ta có thể tiến hành trò chơi đố, đưa ra các tình huống phụ huynh có thể phải đối mặt trong thực tế và yêu cầu họ chọn những cách tốt nhất để ứng xử trong các tình huống đó.
- Dưới đây là một số câu hỏi có thể được dùng như một phần của các câu đố đó; và ở trang sau là các câu trả lời cùng với những điều quan trọng cần nhớ.

1 Con của anh chị đang chơi với vài người bạn, cả bọn làm bể chiếc bình đẹp nhất của anh chị. Anh chị sẽ
a) Trách mắng tất cả?
b) Trách mắng tất cả trừ trẻ điếc?

2 Hôm thứ hai, trẻ vẽ bậy trên tường; anh chị rầy cháu. Hôm thứ ba, cháu tiếp tục vẽ bậy, anh chị lại không rầy cháu, để cháu tiếp tục vẽ. Điều đó đúng không?

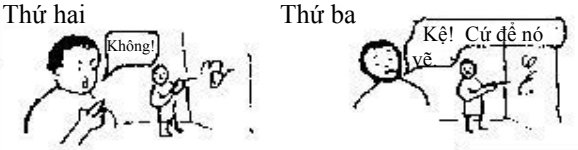

3 Con của anh chị đang chơi với mấy cái tách bằng sứ Trung quốc đẹp nhất của anh chị. Anh chị sẽ
a) Đi đến phía sau và lay người cháu?
b) Bằng cử chỉ điệu bộ và nét mặt cho cháu biết là anh chị đang giận?

4 Trẻ xin uống cô ca. Anh chị không cho. Trẻ nài nỉ hoài, cuối cùng anh chị phải mua cho cháu, chỉ để cháu im miệng. Điều đó đúng không?

5 Con của anh chị đang nổi tam bành, khóc la um sùm. Anh chị sẽ
a) Bình tĩnh, không chú ý đến cháu; đợi khi cháu thôi khóc la, mới đến an ủi cháu?
b) La mắng cháu, đến khi cháu im thì bỏ đi?

6 Con của anh chị có thói quen ném đồ vật vào người khác. Anh chị sẽ
a) Ném trở lại cháu?
b) Mắng cháu vài tiếng, lấy đồ vật ra khỏi tay của cháu, rồi lờ cháu một lát?

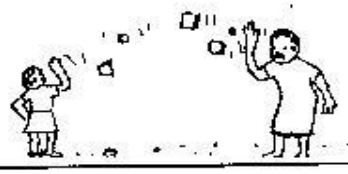

Các câu trả lời và các điều cần nhớ …

1 a Trách mắng tất cả, kể cả trẻ điếc.

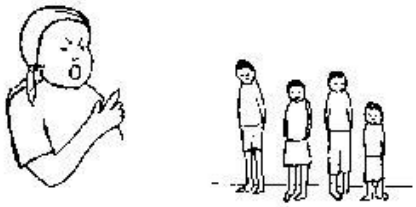

* Trẻ khiếm thính cũng phải bị phạt y như trẻ khác. Đừng để trẻ thoát tội chỉ vì trẻ bị khiếm thính.

2 Không. Như thế không đúng. Nếu hôm nay chúng ta rầy trẻ vì trẻ làm điều sai, thì mỗi lần trẻ làm điều sai đó chúng ta cũng phải rầy trẻ.

* Trẻ khiếm thính phải biết điều gì đúng, điều gì sai, và gia đình phải luôn luôn nhất quán để giúp trẻ. Hãy nhất quán!

3 b Thể hiện bằng nét mặt và cử chỉ điệu bộ cho trẻ biết là chúng ta giận. Không bao giờ đánh trẻ bất ngờ. Hãy cố gắng giải thích cho trẻ biết vì sao chúng ta giận.

* Bởi vì trẻ khiếm thính không nghe rõ nên có thể cháu không hiểu hết tình huống. Vì thế, chúng ta phải giải thích cho trẻ hiểu rõ, bằng lời nói, nét mặt và cử chỉ điệu bộ.

4 Không! Điều đó không đúng! Nếu đã nói không, là không.

* Trẻ khiếm thính cần biết rằng khi người ta nói "không", là "không". Người lớn phải kiên định ý kiến của mình, không thay đổi do áp lực của trẻ.

5 a Giữ bình tĩnh. Cố gắng lờ trẻ cho đến khi trẻ yên lặng. Sau đó có thể an ủi trẻ.

* Vì chán nản, trẻ khiếm thính có thể sẽ nổi giận vì nghĩ rằng như thế mẹ sẽ chú ý. Nhưng trẻ phải biết rằng đó là hành vi không tốt, và trẻ chỉ được chú ý khi yên lặng.

6 b Rầy trẻ ngay. Đem những vật trẻ ném ra xa trẻ, rồi lờ trẻ đi. Sau đó, khi trẻ tỏ ra ngoan ngoãn, sẽ bày trò chơi cho trẻ, chẳng hạn như ném đá vào hộp, ném trái cây vào rổ, v.v.

* Khi trẻ có hành vi không đúng, phải cho trẻ biết là trẻ sai, nhưng lúc đó phải giữ bình tĩnh. Sau đó, cố gắng hướng trẻ vào một hoạt động tích cực hơn.

Hãy nhớ! Điều quan trọng nhất là trẻ khiếm thính biết chúng ta mong đợi gì ở trẻ. Trẻ cần cảm thấy yên tâm, với trật tự và lệ thường trong cuộc sống. Chúng ta có thể giúp trẻ điều đó!

SHIRIRAYI LÊN TIẾNG

"Giao tiếp là điều kiện thiết yếu để trở thành thành viên của cộng đồng. Thường thì người nghe được tránh giao tiếp với người điếc bởi vì họ sợ là sẽ không thành công và cả hai sẽ lâm vào tình trạng khó xử. Nếu người nghe được hiểu biết nhiều hơn về người điếc, thì có lẽ họ sẽ mạnh dạn hơn. Điều này sẽ giúp người khiếm thính hội nhấp tốt hơn vào cộng đồng.

Kinh nghiệm của tôi là người khiếm thính thường bị hiểu lầm bởi khiếm thính là một khuyết tật không lộ rõ – nhìn bề ngoài, người khiếm thính cũng giống như mọi người khác. Tuy nhiên, nhận thức của cộng đồng về tật khiếm thính và người khiếm thính đã phát triển, nhất là ở các thành phố. Dù vậy, ở nông thôn, nơi đa số người dân sinh sống, tôi cảm thấy vẫn còn nhiều ngộ nhận về tật điếc. Nhà nước cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền để người dân ở khu vực này hiểu rõ hơn về tật khiếm thính, bao gồm cách ngăn ngừa, nguyên nhân gây ra và các cơ quan hỗ trợ.

Lúc 7 tuổi, tôi bị bệnh nặng, phải nằm viện. Rất lâu tôi mới khỏi bệnh; sau đó không đi được trong nhiều tháng. Sau cơn bệnh, tôi cũng phát hiện là mình không nghe được – không một âm thanh nào cả. Tới nay, sức nghe của tôi cũng không khá hơn. Nhưng mất thính lực không có nghĩa là mất cuộc sống hạnh phúc. Thực ra, với tôi cuộc sống ngày càng vui hơn. Nhưng với cha mẹ tôi, cuộc sống lại trở nên buồn bã. Cha mẹ tôi không biết nuôi dạy đứa trẻ điếc như tôi như thế nào, cũng không biết tìm kiếm sự giúp đỡ ở đâu.

Lúc đầu, cha mẹ tôi tin rằng thầy phù thủy hay thầy lang có thể chữa khỏi tật điếc; nhưng họ đã thất vọng. Sau khi chính mắt nhìn thấy những người này không thể chữa khỏi tật điếc của tôi, cha mẹ tôi không đưa tôi đến gặp họ nữa. Nhưng cha mẹ tôi lại tìm cách khác giúp tôi. Họ bắt đầu giúp tôi học đọc môi bằng cách khuyến khích tôi nhìn mặt họ khi họ nói, và bằng cách nói rõ ràng từng tiếng với tôi để tôi dễ dàng theo dõi cử động môi của họ. Khi họ thấy là điều đó có ích, và tôi đã biết đọc môi từng chút một, họ không bao giờ

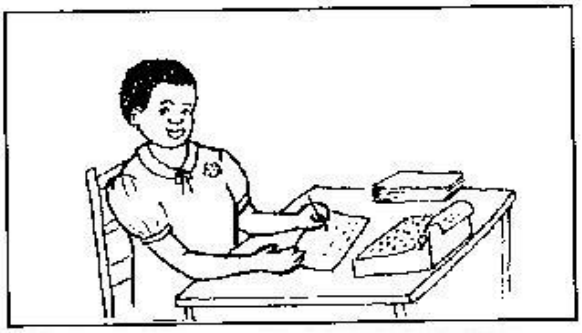

Shirirayi Chiwara là thư ký kiêm trợ lý nghiên cứu ở Khoa phục hồi chức năng trẻ em ở Zimbabwe. Chồng cô cũng là người điếc. Vợ chồng cô có hai con không bị khiếm thính.

ngừng dạy tôi. Họ không ngừng cố gắng, và bây giờ tôi có thể hiểu người khác nói gì bằng cách đọc môi của họ.

Cha mẹ tôi cũng thấy rằng tôi sẽ hiểu nhiều hơn nếu họ dùng dấu. Nếu trẻ điếc giao tiếp bằng dấu, đừng bao giờ ngăn cản các em, bởi vì ngôn ngữ dấu là tiếng mẹ đẻ của người điếc, và đó là phương tiện giao tiếp thuận tiện nhất đối với họ.

Một số phụ huynh chỉ muốn con họ nói. Tuy nhiên, giao tiếp "tổng lực" sử dụng cả lời nói và dấu quan trọng hơn rất nhiều so với chỉ dùng lời nói.

Tôi đi học ở trường chuyên biệt dành cho trẻ điếc, và nhờ cha mẹ tôi đã giúp đỡ tôi rất nhiều ở nhà trước khi tôi đến trường và tin tưởng tôi, nên tôi không bao giờ đứng cuối trong lớp! Lời khuyên của tôi dành cho phụ huynh là họ phải yêu thương đứa con khiếm thính của họ như yêu thương những đứa con khác. Cha mẹ tôi không bao giờ cho tôi là vô dụng. Họ luôn luôn đối xử với tôi như các anh chị em khác trong gia đình. Tình yêu của cha mẹ dành cho tôi không bao giờ thay đổi. Chính là nhờ tình yêu và nỗ lực của cha mẹ tôi mà tôi trở thành tôi của ngày hôm nay."

NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG CẦN NHỚ VỀ TẬT KHIẾM THÍNH

- Tật khiếm thính là tình trạng kém chức năng không lộ rõ – nhìn bề ngoài không biết được.
- Tật khiếm thính có nguyên nhân từ những tổn hại ở tai giữa hoặc tai trong. Não không bị tổn hại, do đó trẻ khiếm thính không bị kém năng lực tinh thần.
- Trẻ có những vấn đề về nghe nên được phát hiện và giúp đỡ càng sớm càng tốt.
- Một số trẻ có thể không chỉ bị khiếm thính mà còn có những vấn đề khác, chẳng hạn như kém năng lực tinh thần, kém năng lực thể chất, khiếm thị. Phương pháp làm việc của chúng ta với những trẻ này sẽ khác.
- Có nhiều mức độ khiếm thính – nhẹ, vừa và nặng.
- Mục tiêu của chúng ta đặt ra cho trẻ khiếm thính là cải thiện các kỹ năng giao tiếp của trẻ.
- Với một số trẻ khiếm thính, ngôn ngữ dấu là phương tiện giao tiếp hiệu quả nhất.
- Khi nghi ngờ trẻ có các vấn đề về nghe, chúng ta phải đưa trẻ đi kiểm tra thính lực – chính qui hoặc đơn giản.
- Chúng ta phải suy nghĩ kỹ trước khi đề nghị mua máy trợ thính cho trẻ, vì không phải trẻ nào mang máy cũng có lợi.
- Khi trẻ bị đau tai hoặc chảy nước ở tai, chúng ta phải đưa trẻ đi khám tai ngay.
- Trẻ khiếm thính có thể có những vấn đề về hành vi do có những khó khăn về giao tiếp.
- Giáo viên cần được góp ý kiến về cách giúp trẻ khiếm thính trong lớp.
- Tất cả trẻ khiếm thính đều có quyền được giáo dục, và chúng ta phải nhân danh trẻ tạo cơ hội cho trẻ được hưởng nền giáo dục phù hợp.

GIÁO ÁN

Ở các trang tiếp theo là 3 giáo án giúp chúng ta giảng dạy phần này.

- "Tai" – giải thích nguyên nhân gây ra tật khiếm thính.

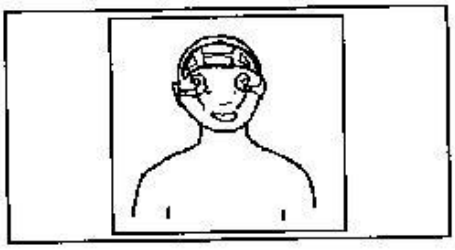

- Dạy dấu cho trẻ

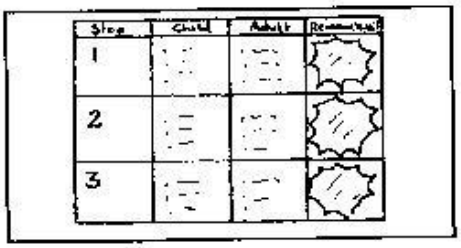

- Hiệu quả của việc dùng dấu để giao tiếp

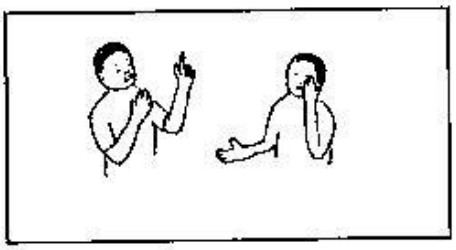

"Tai"

Đây là hoạt động giải thích nguyên nhân của tật khiếm thính. Có thể dùng giáo án này để hướng dẫn phụ huynh, nhân viên y tế và những ai muốn tìm hiểu nhiều hơn về tật khiếm thính. Mục đích là giải thích hoạt động bình thường của tai, và sau đó cho biết nguyên nhân gây ra tật khiếm thính.

Vật dụng cần có: kéo, giấy và giấy bìa, viết màu, keo dán.

Cách làm:

1 Cắt một tấm giấy bìa có kích thước 40 cm x 60 cm

2 Cắt một tấm giấy có kích thước 40 cm x 60 cm.

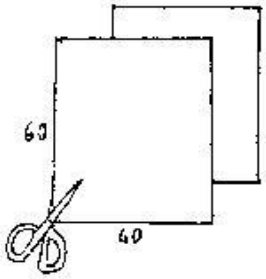

3 Trên tờ **giấy**, vẽ gương mặt một đứa trẻ.

4 Trên tờ **giấy bìa**, vẽ **hình dáng** gương mặt một đứa trẻ; vẽ mắt, mũi, miệng bằng nét vẽ lợt.

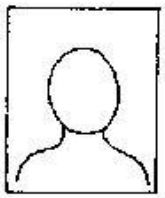

5 Trên tờ giấy khác, vẽ sơ đồ não và các bộ phận của tai, giống như ở trang 5. Cắt các hình này ra.

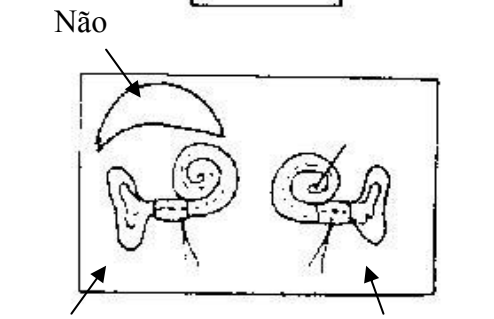

6 Cắt rời các bộ phận của tai **trái**, giữ nguyên hình tai phải.

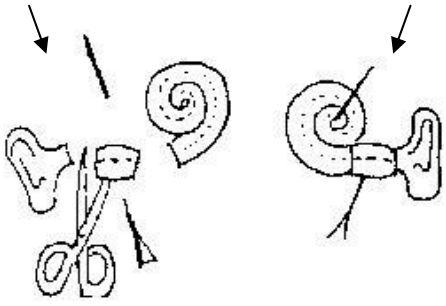

Trước khi dạy bài này, chúng ta phải đọc kỹ các trang 4 và 5 để hiểu rõ về tai và các nguyên nhân gây ra tật khiếm thính.

Tiến hành giảng dạy:

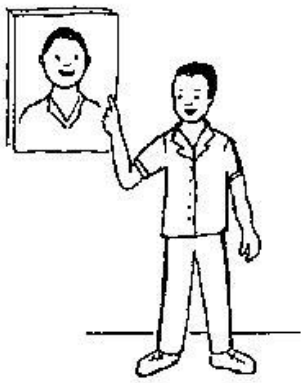

- Dán tấm tranh bằng giấy bìa lên tường.
- Dánh tấm tranh bằng giấy **chồng lên** tấm tranh bằng giấy bìa.
- Chỉ vào hình, rồi hỏi học viên "Em này có bị khiếm thính không?"
- Lắng nghe các câu trả lời. Sau đó, giải thích rằng nhìn bề ngoài trẻ khiếm thính và trẻ nghe được giống nhau, vì khiếm thính là dạng khuyết tật không lộ rõ: khiếm thính là do các bộ phận chính của tai bị tổn hại, các bộ phận này nằm bên trong đầu nên chúng ta không nhìn thấy được.

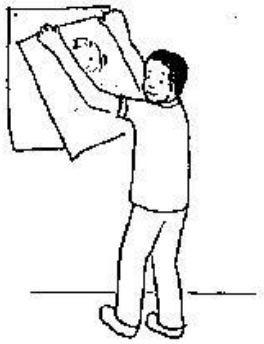

- Bây giờ giải thích là chúng ta sắp nhìn vào bên trong đầu để thấy hoạt động của tai. Lột bỏ tấm hình bằng giấy, để nhìn thấy tấm hình bằng giấy bìa – hình dáng gương mặt.
- Bày các bộ phận của tai trái ra. Dán bộ phận tai ngoài vào. Yêu cầu học sinh suy nghĩ về chức năng của bộ phận này. Giải thích chức năng của bộ phận tai ngoài.

- Sau đó, dán bộ phận tai giữa và ống tai vào. Giải thích chức năng của hai bộ phận đó.
- Cũng làm thế với bộ phận tai trong. Yêu cầu học viên suy nghĩ về cách âm thanh đi từ tai ngoài, qua tai giữa, đến tai trong rồi vào não. Giải thích chi tiết.
- Bây giờ giải thích các vấn đề có thể xảy ra ở các bộ phận của tai, gây ra tật khiếm thính.
- Dán tai phải vào để cho thấy là hai tai giống nhau.
- Sau khi trình bày xong, ôn lại các bộ phận của tai và thảo luận về chúng. Trả lời các câu hỏi.

Dạy dấu cho trẻ

Đây là bộ tranh trình bày các giai đoạn trẻ phải trải qua khi học dấu. Có thể dùng bộ tranh này để hướng dẫn phụ huynh, giáo viên, nhân viên y tế và những ai quan tâm đến việc giúp trẻ khiếm thính học dấu. Mục đích của bộ tranh là giải thích rõ ràng vai trò của phụ huynh và trẻ trong từng giai đoạn học dấu.

Dụng cụ cần có: kéo, giấy/giấy bìa, viết, keo.

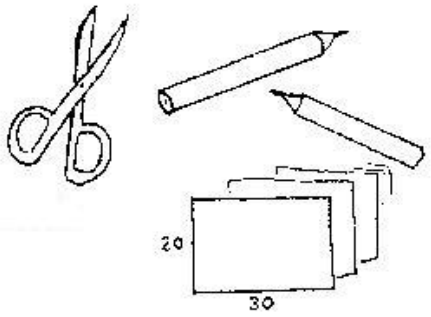

Cách làm:
1. Cắt 12 tờ giấy có kích thước 20 cm x 30 cm.

2. Viết tên các bước lên 3 tờ thứ nhất.

3. Viết các điều trẻ cần làm trên 3 tờ thứ nhì.

4. Viết những điều cha mẹ cần làm để giúp trẻ lên 3 tờ thứ ba.

5. Viết những điều cần nhớ lên 3 tờ cuối cùng.

Bước	Trẻ	Phụ huynh	Hãy nhớ!
1 Hiểu ý nghĩa	• Thấy dấu được dùng trong nhiều tình huống. • Liên hệ dấu đó với ý nghĩa của nó. • Bắt đầu hiểu dấu.	• Nhấn mạnh dấu và sử dụng nó trong nhiều tình huống. • Lập lại dấu và liên hệ rõ ràng nó với ý nghĩa của nó. Nhất quán sử dụng cùng một dấu cho một đồ vật cụ thể.	
2 Làm theo …	• Cố gắng làm theo dấu trẻ thấy trong tình huống. • được khuyến khích nhờ đáp ứng của người lớn. • Tiếp tục cố gắng!	• Cho trẻ thời gian để thử làm dấu. • Khen ngợi mọi nỗ lực làm dấu của trẻ. • Tiếp tục làm dấu trong ngữ cảnh.	
3 Dùng dấu hợp lý	• Suy nghĩa ý nghĩa trẻ muốn truyền đạt. • Nhớ dấu mang ý nghĩa này. • Nhớ cách làm dấu.	• Duy trì hoạt động cho trẻ thời gian suy nghĩ và dùng dấu. • Khen ngợi và chấp nhận mọi nỗ lực sử dụng dấu của trẻ trong tình huống có ý nghĩa.	

Trước khi sử dụng bộ đồ dùng dạy học này, chúng ta phải hiểu rõ các bước liên quan đến việc học dấu và đã đọc kỹ các trang 50-55 về ngôn ngữ dấu.

Tiến trình giảng dạy:

- Yêu cầu nhóm suy nghĩ về cách trẻ học từ. Giải thích rằng cách học dấu cũng giống y như vậy; cũng gồm có 3 bước.
- Dán ba bước lên tường. Giải thích từng bước. Thảo luận.
- Nhấn mạnh rằng cả phụ huynh và trẻ đều có vai trò quan trọng ở các bước. Thảo luận và dán các nội dung liên quan lên tường.
- Cuối cùng, dán các điều quan trọng cần nhớ lên tường. Sau khi trình bày xong, nhắc lại từng bước và thảo luận. Trả lời các câu hỏi.

Hiệu quả của việc dùng dấu để giao tiếp

Đây là hoạt động trình bày cho mọi người thấy hiệu quả của việc dùng ngôn ngữ dấu để giao tiếp. Đối tượng là phụ huynh, nhân viên y tế và những người quan tâm giúp trẻ khiếm thính giao tiếp. Mục đích là trình bày cách một người không cần dùng ngôn ngữ nói vẫn có thể truyền thông điệp có ý nghĩa.

Cần có: 6 miếng giấy nhỏ.

Tiến hành hoạt động:

1. Trên mỗi miếng giấy viết một thông điệp.
2. Chọn một cặp học viên trong nhóm.
3. Đưa tờ giấy ghi thông điệp cho một trong hai người trong cặp đó; người thứ hai không được biết gì về thông điệp đó.
4. Người thứ nhất đọc tờ giấy và cố gắng truyền đạt lại cho người thứ hai nội dung ghi trên tờ giấy – không được dùng ngôn ngữ nói hay viết, chỉ được dùng dấu và nét mặt.
5. Người thứ hai phải chăm chú quan sát và cố gắng hiểu thông điệp.
6. Sau khi người thứ hai đã hiểu, hãy thảo luận với cặp đó và với nhóm về hiệu quả của dấu trong giao tiếp.
7. Chọn một cặp học viên khác và tiến hành hoạt động với tờ giấy ghi thông điệp khác.

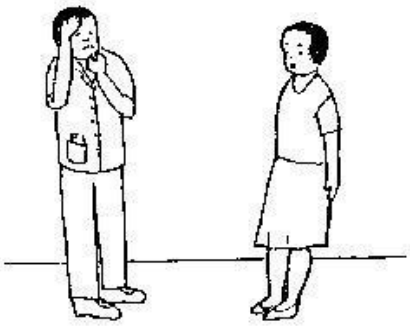

Sau khi kết thúc hoạt động, thảo luận với nhóm về hiệu quả của dấu. Yêu cầu cả nhóm tưởng tượng xem **họ** sẽ làm gì nếu không biết nói. Cũng yêu cầu họ suy nghĩ xem họ sẽ như thế nào nếu tất cả đều không được sử dụng tay để giao tiếp.